VIET NAM'S MINISTRY OPEN BUDGET INDEX REPORT 2019

Nguyễn Đức Thành, Vũ Sỹ Cường
Nguyễn Đức Hiếu, Ngô Minh Hương, Nguyễn Quang Thương

MOBI
MINISTRY OPEN BUDGET INDEX
2019

CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Đo lường mức độ công khai ngân sách địa phương của các đơn vị dự toán và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY PRESS, HANOI

BTAP
Minh bạch vì Công bằng và Phát triển
Budget Transparency, Accountability and Participation Coalition

MOBI

MINISTRY OPEN BUDGET INDEX

2019

CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:

Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Báo cáo "Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) năm 2019" do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) thực hiện trong khuôn khổ dự án "Thúc đẩy công khai minh bạch và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách nhà nước" do tổ chức Oxfam tại Việt Nam tài trợ. Nội dung của Báo cáo này không phản ánh quan điểm của tổ chức Oxfam tại Việt Nam dưới bất cứ hình thức nào.

BTAP
Minh bạch vì Công bằng và Phát triển

CDI

VEPR

OXFAM

LIÊN MINH MINH BẠCH NGÂN SÁCH (BTAP)

MOBI

MINISTRY OPEN BUDGET INDEX

2019

CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:

Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

MỤC LỤC

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN 11
LỜI CẢM ƠN 13
Giới thiệu 15

PHẦN 1
TÓM TẮT BÁO CÁO

I. Kết quả xếp hạng công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương năm 2019 (MOBI 2019) 18
II. Khuyến nghị 22

PHẦN 2
KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Chương I. Kết quả xếp hạng MOBI 2019 26
1. Kết quả chung 26
2. Mức độ công khai các loại tài liệu ngân sách 32
Chương II. Kết quả chỉ số công khai ngân sách của từng bộ, cơ quan trung ương . 42
1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 42
2. Đài Truyền hình Việt Nam 44
3. Bộ Khoa học và Công nghệ 48
4. Bộ Tư pháp 50
5. Bộ Tài chính 53
6. Uỷ ban Dân tộc 56
7. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam 59
8. Bộ Giao thông vận tải 63

9. Ủy ban sông Mê Kông 65
10. Thanh tra Chính phủ 67
11. Bộ Kế hoạch và Đầu tư 69
12. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 72
13. Bộ Nội vụ 74
14. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 76
15. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội 79
16. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam 81
17. Bộ Tài nguyên và Môi trường 84
18. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc 86
19. Bộ Công thương 88
20. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh 90
21. Hội Nông dân Việt Nam 92
22. Toà án nhân dân tối cao 93
23. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao 96
24. Bộ Giáo dục và Đào tạo 98
25. Bảo hiểm xã hội Việt Nam 100
26. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 101
26. Thông tấn xã Việt Nam 103
27. Đài Tiếng nói Việt Nam 104
28. Bộ Y tế 106
29. Bộ Ngoại giao 107
29. Bộ Thông tin và Truyền thông 109
30. Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam 110
31. Bộ Xây dựng 112
32. Đại học Quốc gia Hà Nội 113
33. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh 115
34. Hội Cựu chiến binh Việt Nam 116
35. Kiểm toán Nhà nước 118
36. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam 119
37. Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam 120

38. Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 122
39. Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 123
40. Văn phòng Chủ tịch nước 125
41. Văn phòng Quốc hội 126
42. Văn phòng Chính phủ 128
Chương III : Kết luận và khuyến nghị chính sách 130
Về tính sẵn có 130
Về tính kịp thời 131
Về tính thuận tiện 131
Về tính đầy đủ 131
Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương 132
Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính 132
Khuyến nghị đối với Quốc hội 133
Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước 134
Khuyến nghị đối với Chính phủ 134

PHẦN 3: PHỤ LỤC

I. Tài liệu khảo sát MOBI 2019 136
II. Tiêu chí đánh giá và phương pháp khảo sát 136

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Mức độ công khai ngân sách của các các đơn vị trong MOBI 2019 và 2018 18
Bảng 2. Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI 2019 được công khai 20
Bảng 3. Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong MOBI 2019..... 21
Bảng 4. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam..... 42
Bảng 5. Kết quả MOBI 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 42
Bảng 6. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đài Truyền hình Việt Nam. 44
Bảng 8. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ .48
Bảng 9. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 48
Bảng 10. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tư pháp 50
Bảng 11. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tư pháp, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu..... 51
Bảng 12. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tài chính 53
Bảng 13. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tài chính, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 53
Bảng 14. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Uỷ ban Dân tộc 56
Bảng 15. Kết quả MOBI 2019 của Uỷ ban Dân tộc, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 56
Bảng 17. Kết quả MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 59
Bảng 18. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Giao thông vận tải.....67
Bảng 19. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Giao thông vận tải, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 63
Bảng 20. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ủy ban sông Mê Kông..... 65

Bảng 21. Kết quả MOBI 2019 của Ủy ban sông Mê Kông, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 69
Bảng 22. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Thanh tra Chính phủ 67
Bảng 23. Kết quả MOBI 2019 của Thanh tra Chính phủ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 67
Bảng 24. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư..... 73
Bảng 25. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 69
Bảng 26. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn..... 72
Bảng 27. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 72
Bảng 28. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Nội vụ..... 74
Bảng 29. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Nội vụ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 75
Bảng 30. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 76
Bảng 31. Kết quả MOBI 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu..81
Bảng 32. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội 79
Bảng 33. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 79
Bảng 34. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam..... 81
Bảng 35. Kết quả MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 81
Bảng 36. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường... 84
Bảng 37. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 84
Bảng 38. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc 86
Bảng 39. Kết quả MOBI 2019 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu..... 86

Bảng 40. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Công thương 88
Bảng 41. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Công thương, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 88
Bảng 42. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh..... 90
Bảng 43. Kết quả MOBI 2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu..... 90
Bảng 44. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Hội Nông dân Việt Nam 92
Bảng 45. Kết quả MOBI 2019 của Hội Nông dân Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 92
Bảng 46. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Toà án nhân dân tối cao 93
Bảng 47. Kết quả MOBI 2019 của Toà án nhân dân tối cao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 94
Bảng 48. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ... 96
Bảng 49. Kết quả MOBI 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 96
Bảng 50. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo..... 98
Bảng 51. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 98
Bảng 52. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. 100
Bảng 53. Kết quả MOBI 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 100
Bảng 54. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 101
Bảng 55. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 101
Bảng 56. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Thông tấn xã Việt Nam..... 103
Bảng 57. Kết quả MOBI 2019 của Thông tấn xã Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 103
Bảng 58. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đài Tiếng nói Việt Nam..... 104
Bảng 59. Kết quả MOBI 2019 của Đài Tiếng nói Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 104
Bảng 60. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Y tế 106
Bảng 61. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Y tế, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 106

Bảng 62. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Ngoại giao 107
Bảng 63. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Ngoại giao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 107
Bảng 64. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông .. 109
Bảng 65. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 109
Bảng 66. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam..... 110
Bảng 67. Kết quả MOBI 2019 của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 111
Bảng 68. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Xây dựng..... 112
Bảng 69. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Xây dựng, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 112
Bảng 70. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội .. 113
Bảng 71. Kết quả MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 114
Bảng 72. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh..... 115
Bảng 73. Kết quả MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 115
Bảng 74. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam 116
Bảng 75. Kết quả MOBI 2019 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 116
Bảng 76. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Kiểm toán Nhà nước..... 118
Bảng 77. Kết quả MOBI 2019 của Kiểm toán Nhà nước, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 118
Bảng 78. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.. 119
Bảng 79. Kết quả MOBI 2019 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 119
Bảng 80. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam..... 120
Bảng 81. Kết quả MOBI 2019 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 121
Bảng 82. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 122

Bảng 83. Kết quả MOBI 2019 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 122
Bảng 84. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Uỷ ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam 123
Bảng 85. Kết quả MOBI 2019 của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 124
Bảng 86. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước .. 125
Bảng 87. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 125
Bảng 88. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Quốc hội 126
Bảng 89. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Quốc hội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 127
Bảng 90. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Chính phủ 128
Bảng 91. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Chính phủ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu 128
Bảng 92. Các tài liệu khảo sát và cách tính điểm MOBI 2019 136
Bảng 93. Thống kê câu hỏi tính điểm MOBI 2019 theo tiêu chí 138

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. Kết quả xếp hạng MOBI 2019 31
Hình 2. Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các loại tài liệu ngân sách 32
Hình 3. Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định 33
Hình 4. Kết quả xếp hạng về tính thuận tiện trong việc công khai ngân sách các Bộ, cơ quan Trung ương năm 2019 34
Hình 5. Xếp hạng tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai của 24 Bộ, cơ quan Trung ương trong khảo sát MOBI 2019 36
Hình 6. Xếp hạng các đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2020 37
Hình 7. Thời điểm công khai Dự toán ngân sách năm 2020 38
Hình 8. Mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2019 39
Hình 10. Xếp hạng các đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2018 43
Hình 11. Thời điểm công khai Quyết toán ngân sách năm 2018 43

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

LIÊN MINH MINH BẠCH NGÂN SÁCH (BTAP) được thành lập năm 2014 với sự hỗ trợ từ tổ chức Oxfam tại Việt Nam. Mục tiêu của BTAP là tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực vì sự phát triển của đất nước.

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP (CDI) là một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam thành lập năm 2005. CDI đóng góp cho tiến trình công khai minh bạch thông qua việc tạo điều kiện cho người dân và xã hội tham gia vào việc xây dựng và giám sát chính sách. CDI là đối tác của Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế (IBP) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách quốc gia (OBI), hợp tác cùng Viện nghiên cứu chính sách (VEPR) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POBI) và Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) tại Việt Nam. CDI hiện đang là tổ chức điều phối Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP).

VIỆN NGHIÊN CỨU KINH TẾ VÀ CHÍNH SÁCH (VEPR) tiền thân là Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách, được thành lập năm 2008 và hiện trực thuộc Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội. VEPR thực hiện các nghiên cứu kinh tế và chính sách nhằm giúp nâng cao chất lượng ra quyết định của các cơ quan hoạch định chính sách, doanh nghiệp và các nhóm lợi ích, dựa trên sự thấu hiểu bản chất của những vận động kinh tế và quá trình điều hành chính sách vĩ mô ở Việt Nam.

LỜI CẢM ƠN

Khảo sát Công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương năm 2019 (MOBI 2019) do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) thực hiện đã hoàn thành với sự chủ trì của Trung tâm Phát triển và Hội Nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR).

Trước tiên, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã hỗ trợ tài chính cho BTAP thực hiện khảo sát MOBI 2018 và 2019. Chúng tôi xin ghi nhận và trân trọng cảm ơn các Bộ, cơ quan Trung ương đã tham gia đóng góp ý kiến và phản hồi về khảo sát. Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Ông Nguyễn Minh Tân, Uỷ ban Tài chính Ngân sách Quốc hội; Bà Đinh Mai Anh, Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính; Bà Đỗ Thanh Huyền, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam; Ông Trịnh Tiến Dũng, chuyên gia quản trị vì những góp ý quý báu cho nhóm nghiên cứu về phương pháp, công cụ và báo cáo khảo sát.

Nhóm nghiên cứu gồm có PSG.TS Vũ Sỹ Cường của Học Viện Tài chính, TS. Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Đức Hiếu thuộc Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách; TS. Ngô Minh Hương, ThS. Nguyễn Quang Thương thuộc Trung tâm Phát triển và Hội nhập. Các thành viên hỗ trợ gồm: Nguyễn Gia Linh, Phạm Văn Long, Nguyễn Thị Hoa, Trịnh Thị Chinh, Phan Nhật Quang, Lê Lưu Hoàng, Phạm Hải Bình, Lê Út Tình, Võ An Phương, Nguyễn Thị Chung. Sự tận tâm, nhiệt tình và kiên nhẫn của họ là phần không thể thiếu trong việc hoàn thiện báo cáo.

Những nỗ lực của các chuyên gia và cộng sự, cùng với sự hợp tác nhiệt thành của các Bộ, cơ quan Trung ương đã giúp chúng tôi hoàn

thiện khảo sát trong thời gian cho phép. Tuy nhiên, báo cáo sẽ không tránh khỏi được những hạn chế và thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của quý vị để nhóm tác giả có cơ hội được học hỏi và hoàn thiện hơn trong những công trình tiếp theo.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Đại diện nhóm nghiên cứu
PGS.TS. Nguyễn Đức Thành

GIỚI THIỆU

Khảo sát Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được thực hiện định kỳ hàng năm nhằm đo lường mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là khảo sát độc lập đầu tiên tại Việt Nam đánh giá mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo mức độ công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua các hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

Khảo sát MOBI 2019 được thực hiện độc lập bởi hai tổ chức thành viên của Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) là Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR). MOBI 2019 đánh giá mức độ công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương (tăng thêm 7 đơn vị so với khảo sát MOBI 2018), trong đó có 38 Bộ, cơ quan Trung ương là đơn vị dự toán và 6 cơ quan, tổ chức Trung ương được NSNN hỗ trợ.

Tương tự MOBI 2018, MOBI 2019 tiếp tục đánh giá mức độ công khai ngân sách dựa trên các chỉ số về **tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện và tính đầy đủ** của 6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc phải công khai trên **cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử** của các đơn vị theo Luật NSNN 2015 và hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC, bao gồm: *(i) Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019; (iii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019; (iv) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn*

vị 9 tháng đầu năm 2019; (v) Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019 và (vi) Quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá "có" hoặc "không" công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu tại thời điểm khảo sát[1] trên cổng thông tin điện tử/ trang thông tin điện tử của các đơn vị. Khảo sát **MOBI** không đánh giá lý do tại sao các tài liệu, nội dung, bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát **MOBI 2019** được áp dụng cho các tài liệu công khai trên cổng thông tin điện tử/trang tin điện tử của các đơn vị từ ngày 31/3/2020 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2020 không được sử dụng trong khảo sát **MOBI 2019**. Khảo sát **MOBI 2019** cũng không tính điểm với các đơn vị không có thư mục công khai ngân sách và tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát (xem phụ lục 1).

Xếp hạng **MOBI 2019** về kết quả công khai minh bạch ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương được thực hiện theo thang điểm với 4 mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ĐẦY ĐỦ**. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **TƯƠNG ĐỐI**. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ**. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ÍT**.

[1] Từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 4 năm 2020

PHẦN 1
TÓM TẮT BÁO CÁO

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2019 (MOBI 2019)

Mức độ công khai minh bạch ngân sách (MOBI 2019) được xây dựng thông qua 4 tiêu chí chính là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện và tính đầy đủ* của **6 loại tài liệu bắt buộc** phải công khai theo Luật NSNN năm 2015, hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương đã có cải thiện so với MOBI 2018. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai chưa đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2019 là 21.2 điểm[1], tăng 10.2 điểm so với MOBI 2018. Chi tiết về kết quả xếp hạng MOBI 2019 xem Bảng 1.

Bảng 1. Mức độ công khai ngân sách của các các đơn vị trong MOBI 2019 và 2018

Năm	ĐẦY ĐỦ 75 - 100 điểm	TƯƠNG ĐỐI 50 - dưới 75 điểm	CHƯA ĐẦY ĐỦ 25 - dưới 50 điểm	ÍT 0 - dưới 25 điểm
2019	0/44 Bộ, cơ quan Trung ương	1/44 Bộ, cơ quan Trung ương	8/44 Bộ, cơ quan trung ương	35/44 Bộ, cơ quan Trung ương
2018	0/37 Bộ, cơ quan Trung ương	0/37 Bộ, cơ quan Trung ương	0/37 Bộ, cơ quan Trung ương	37/37 Bộ, cơ quan Trung ương

Trong xếp hạng MOBI 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thứ hạng cao nhất với 73.17 điểm, xếp hạng công khai **TƯƠNG ĐỐI** *(*đạt 50 điểm quy đổi trở lên). Đây là đơn vị đạt điểm cao nhất về tính đầy đủ và thuận tiện của 5 trên 6 loại tài liệu được công khai là *Dự toán ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018*. Xếp thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 49.56 điểm quy đổi. Trong số 6 đơn vị được NSNN hỗ trợ ngân sách, không có đơn vị nào công khai **TƯƠNG ĐỐI**.

[1] Điểm trung bình của 31 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2019.

Có 31 trên tổng số 44 (70.45%) Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2019, cao hơn 17 Bộ, cơ quan Trung ương trong MOBI 2018 (tương đương với 45.95%). Trong đó, có 24 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất một trong số 6 tài liệu quy định phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Có 13 Bộ, cơ quan Trung ương không có điểm xếp hạng MOBI 2019 (đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát[1]), bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Bộ Xây dựng, Kiểm toán Nhà nước, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, và Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.*

Kết quả cụ thể khảo sát MOBI 2019 theo 4 tiêu chí là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện và tính đầy đủ* được tóm tắt như dưới đây:

1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Chỉ có 24 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2019 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 54.55%). Có 20 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 45.45%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2020 với 18 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 40.91%). Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2018 với 17 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 38.64%). Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 với số đơn vị công khai lần lượt là 8, 10, 7 và 8 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương (xem Bảng 2).

[1] Khảo sát MOBI 2019 được thực hiện từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 4 năm 2020.

So với khảo sát MOBI 2018, tính sẵn có của tài liệu ngân sách đã được cải thiện do có nhiều đơn vị công khai hơn. Năm 2018, có 10 (27%) các Bộ, cơ quan Trung ương công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị, có 6 đơn vị (16.2%) công khai báo cáo quyết toán ngân sách năm 2017, có 1 đơn vị công khai báo cáo tình hình thực hiện dự toán 9 tháng và cả năm 2018. Không có đơn vị nào công khai báo cáo quý 1 và 6 tháng đầu năm 2018.

Bảng 2. Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI 2019 được công khai

Loại tài liệu	Số/tỷ lệ
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2020	18/44 (40.91%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	8/44 (18.18%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	10/44 (22.73%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	7/44 (15.91%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2019	8/44 (18.18%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	17/44 (38.64%)

2. Tính kịp thời

Kết quả kỳ khảo sát MOBI 2019 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 18 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2020, chỉ có duy nhất 4 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2019. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2018, chỉ có duy nhất một đơn vị (Thanh tra Chính phủ) trên tổng số 17 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 2, 4 và 2 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2019 (xem Bảng 3).

Bảng 3. Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong MOBI 2019

Loại tài liệu	Số/tỷ lệ
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2020	4/44 (9.09%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	2/44 (4.55%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	4/44 (9.09%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	2/44 (4.55%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2019	0/44 (0.00%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	1/44 (2.27%)

3. Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, các đơn vị công khai tài liệu ngân sách nhưng chưa đảm bảo tính thuận tiện cho việc tiếp cận và sử dụng các tài liệu này. Có 27 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 61.36%). Định dạng của các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của đơn vị là định dạng pdf hoặc scan ảnh do vậy còn hạn chế cho người dân đọc và sử dụng thông tin ngân sách từ các định dạng tài liệu này.

4. Tính đầy đủ

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, các tài liệu ngân sách được công khai chưa đủ nội dung theo quy định. Theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC, các tài liệu ngân sách được công khai còn thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ nội dung của các bảng biểu. Theo ý kiến phản hồi của các đơn vị, các Bộ, cơ quan Trung ương chỉ công khai các nội dung được giao dự toán, không công khai các nội dung không được giao dự toán hoặc không phát sinh. Điều này dẫn tới việc người dân, các cơ quan truyền thông, các nhà nghiên cứu, và công chúng không thể xác định được các nội dung không được công khai theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC là do đơn vị không phát sinh, không được giao dự toán hay không thực hiện công khai các nội dung này.

Trong số 24 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* là đơn vị xếp hạng thứ nhất với 51.22 điểm về tính đầy đủ, vượt xa so với các đơn vị còn lại. Đài Truyền

hình Việt Nam là đơn vị đứng đầu về tính đầy đủ trong MOBI 2018, tiếp tục xếp hạng cao về tính đầy đủ trong MOBI 2019 với 30.05 điểm, chỉ đứng sau *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.* Đứng thứ ba là *Bộ Khoa học và Công nghệ* với 28.39 điểm, tiếp theo là *Bộ Tư pháp* với 27.18 điểm.

II. KHUYẾN NGHỊ

Năm 2019 là năm thứ 2 thực hiện khảo sát mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương dựa trên quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư 90/2018/TT-BTC và Luật Tiếp cận thông tin 2016. Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy đa số các Bộ và cơ quan Trung ương (84.09%) còn công khai **ÍT** hoặc **không công khai** thông tin về ngân sách theo quy định. Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy chưa có sự cải thiện rõ rệt về mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương qua hai lần khảo sát MOBI 2018 và 2019.

Kết quả hai kỳ khảo sát MOBI cho thấy, các Bộ và cơ quan Trung ương hoàn toàn có khả năng cải thiện được mức độ công khai ngân sách nếu tuân thủ đúng quy định pháp luật tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ *sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ* của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v…).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về "thời hạn thích hợp" áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tài chính có thể chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính đề xuất với Chính phủ và Quốc hội về việc sử dụng chỉ số MOBI làm căn cứ để phân bổ ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương năm sau.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội có thể cân nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Uỷ ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội có thể xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN 2

KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

CHƯƠNG I.
KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI 2019

Chương này đưa ra tổng quan về tình hình công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương trong năm 2019, bao gồm nội dung tổng hợp kết quả khảo sát MOBI 2019 theo xếp hạng từ số điểm đạt được của các Bộ, cơ quan Trung ương và kết quả công khai chung của 44 Bộ, cơ quan Trung ương theo 4 tiêu chí: *Tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện* và *tính đầy đủ* của các tài liệu ngân sách do Bộ, cơ quan Trung ương công khai. Chương này cũng trình bày phân tích tổng hợp về mức độ công khai ngân sách đối với 6 loại tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI 2019.

1. KẾT QUẢ CHUNG

Có 31 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm công khai ngân sách (xem Hình 1). Trong số 31 đơn vị có điểm trong khảo sát MOBI 2019, có 24 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất 1 trong số 6 tài liệu ngân sách phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Có 7 đơn vị chỉ có thư mục công khai ngân sách, nhưng không công khai bất kỳ tài liệu ngân sách nào trên cổng thông tin điện tử, bao gồm: *Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, và Bảo hiểm xã hội Việt Nam*.

Điểm số trung bình quy đổi theo thang điểm 100 của 31 cơ quan, tổ chức này là 21.2 điểm, cao hơn mức điểm trung bình của các cơ quan, tổ chức được chấm điểm trong MOBI 2018 (11 điểm). Trong đó, điểm số cao nhất thuộc về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 73.17 điểm. Đài

Truyền hình Việt Nam là đơn vị có điểm số cao nhất trong MOBI 2018, tiếp tục xếp hạng cao, đứng thứ hai trong MOBI 2019 với 49.56 điểm.

Trong số 6 đơn vị được NSNN hỗ trợ, không có đơn vị nào công khai tương đối và có điểm xếp hạng trên 50 điểm.

Các Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng là các đơn vị không có chuyên mục công khai ngân sách và không có bất kỳ tài liệu ngân sách nào được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát. Danh sách này gồm có: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Bộ Xây dựng, Kiểm toán Nhà nước, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, và Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam*.

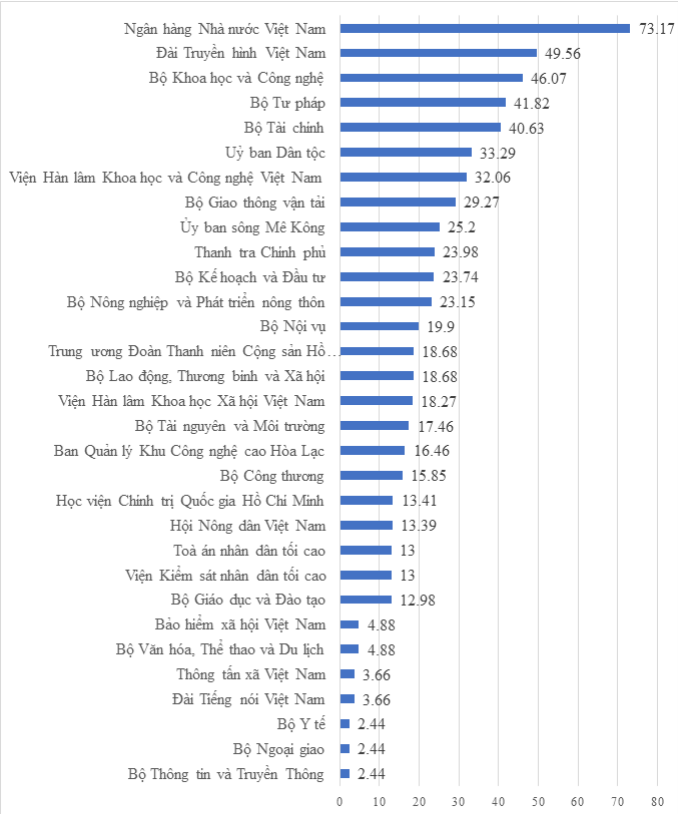

Hình 1. Kết quả xếp hạng MOBI 2019

1.1. Tính sẵn có

Trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, chỉ có 24 cơ quan, tổ chức có công khai ít nhất một trong các tài liệu ngân sách (chiếm 54.55%) và có tới 20 cơ quan, tổ chức không công khai bất kỳ một thông tin nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 45.45%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2020 với 18 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 40.91%). Xếp thứ hai là tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2018 với 17 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 38.64%). Các Báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 với số đơn vị công khai lần lượt là 8, 10, 7 và 8 trên tổng số 44 tỉnh (xem Hình 2). So với khảo sát MOBI 2018, con số này là có cải thiện.

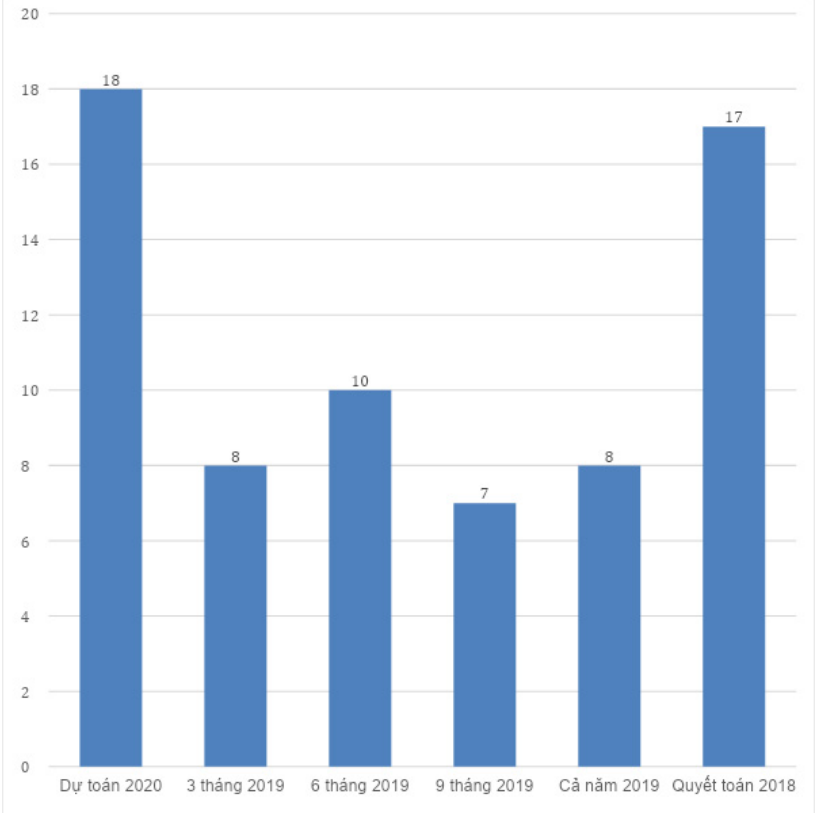

Hình 2. Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các loại tài liệu ngân sách

1.2. Tính kịp thời

Khảo sát MOBI 2019 đánh giá mức độ công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách theo quy định của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Trong số 18 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2020, chỉ có duy nhất 4 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2019. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2018, chỉ có duy nhất một đơn vị (Thanh tra Chính phủ) trên tổng số 17 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019 được công khai đúng hạn bởi lần lượt 2, 4 và 2 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách đơn vị cả năm 2019 (xem Hình 3).

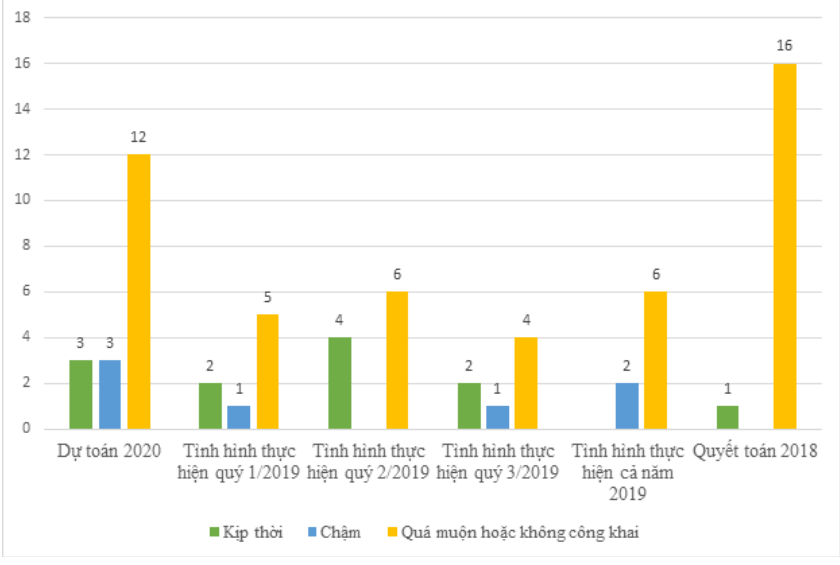

Hình 3. Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định

1.3. Tính thuận tiện

Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh Bộ, cơ quan Trung ương có cổng thông tin điện tử của đơn vị và có thư mục về công khai

ngân sách[1], thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu và tài liệu được công khai bằng các định dạng thân thiện dễ dàng cho việc tái sử dụng thông tin như định dạng word, excel mà không cần phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác.

Kết quả xếp hạng MOBI 2019 cho thấy có 27 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 61.36%). Với điểm số quy đổi tối đa cho tính thuận tiện là 17.78 điểm. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dẫn đầu với điểm xếp hạng 13.41 và không có đơn vị nào đạt điểm tối đa (xem Hình 4).

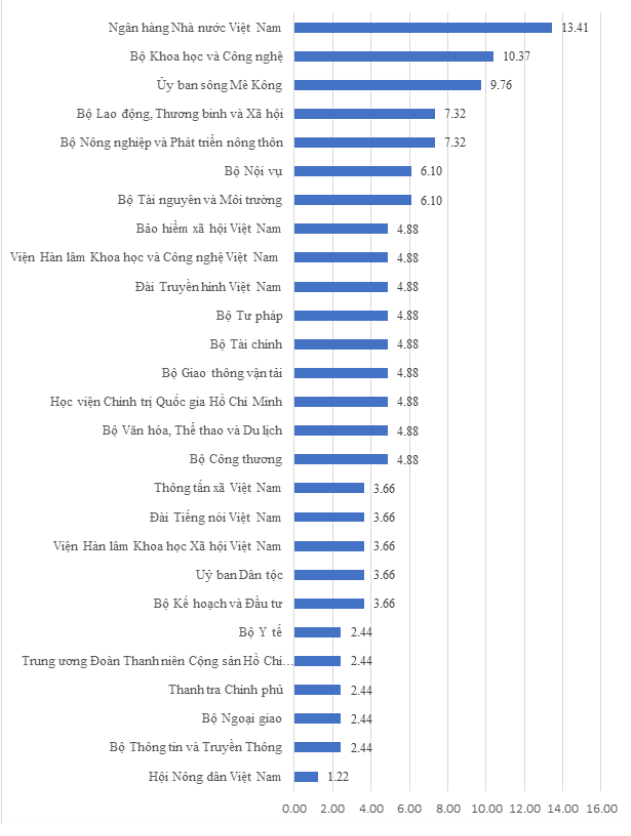

Hình 4. Kết quả xếp hạng về tính thuận tiện trong việc công khai ngân sách các Bộ, cơ quan Trung ương năm 2019

[1] Trong khảo sát MOBI 2019. đơn vị chỉ cần có thư mục công khai ngân sách đã được coi là có tính thuận tiện, dù thư mục có tài liệu hay không có tài liệu kèm theo.

1.4. Tính đầy đủ

Dựa trên quy định tại khoản 1, Điều 5 Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm, các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, trong số 24 đơn vị có công khai ít nhất một trong các tài liệu chấm điểm MOBI 2019, *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* là đơn vị xếp hạng thứ nhất với 51.22 điểm về tính đầy đủ, vượt xa so với các đơn vị còn lại. Đài Truyền hình Việt Nam là đơn vị đứng đầu về tính đầy đủ trong MOBI 2018, tiếp tục xếp hạng cao về tính đầy đủ trong MOBI 2019 với 30.05 điểm, chỉ đứng sau *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.* Đứng thứ ba là *Bộ Khoa học và Công nghệ* với 28.39 điểm, tiếp theo là *Bộ Tư pháp* với 27.18 điểm (xem Hình 5).

Tuy nhiên, thực tế qua khảo sát cho thấy các tài liệu được công khai khác bởi các Bộ, cơ quan Trung ương được khảo sát thường thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Theo ý kiến phản hồi của các đơn vị, các Bộ, cơ quan Trung ương chỉ công khai các nội dung được giao dự toán, không công khai các nội dung không được giao dự toán hoặc không phát sinh. Điều này dẫn tới việc người dân, các cơ quan truyền thông, các nhà nghiên cứu, và công chúng không thể xác định được các nội dung không được công khai theo như quy định là do đơn vị không phát sinh, không được giao dự toán hay không thực hiện công khai các nội dung này.

Do vậy, để đảm bảo công khai, minh bạch về thông tin ngân sách, các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả những nội dung không được giao dự toán hoặc không có dự toán.

Hình 5. Xếp hạng tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai của 24 Bộ, cơ quan Trung ương trong khảo sát MOBI 2019

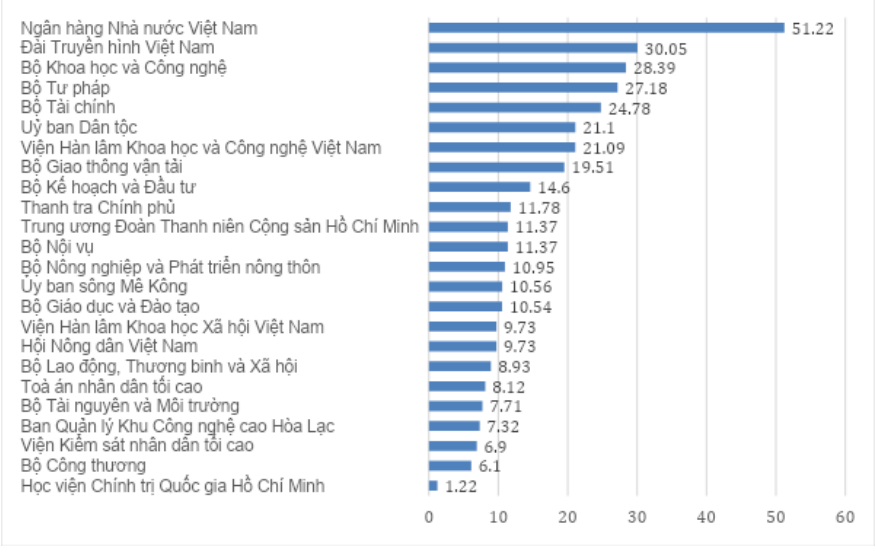

2. MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CÁC LOẠI TÀI LIỆU NGÂN SÁCH

2.1. Dự toán ngân sách năm 2020

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 18 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2020, bao gồm 17 đơn vị dự toán và 1 đơn vị được NSNN hỗ trợ (*Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*), chiếm tỉ lệ 40,91%. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là đơn vị dẫn đầu trong số 18 cơ quan, tổ chức có công bố công khai tài liệu về Dự toán NSNN năm 2020 với 17.07 điểm trên điểm số quy đổi tối đa là 24,39 điểm. Xếp thứ hai là *Bộ Khoa học và Công nghệ* với 13.80 điểm và ở vị trí thứ ba là *Bộ Tài nguyên và Môi trường* với 12.59 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Dự toán NSNN năm 2020 (xem Hình 6).

Hình 6. Xếp hạng các đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2020

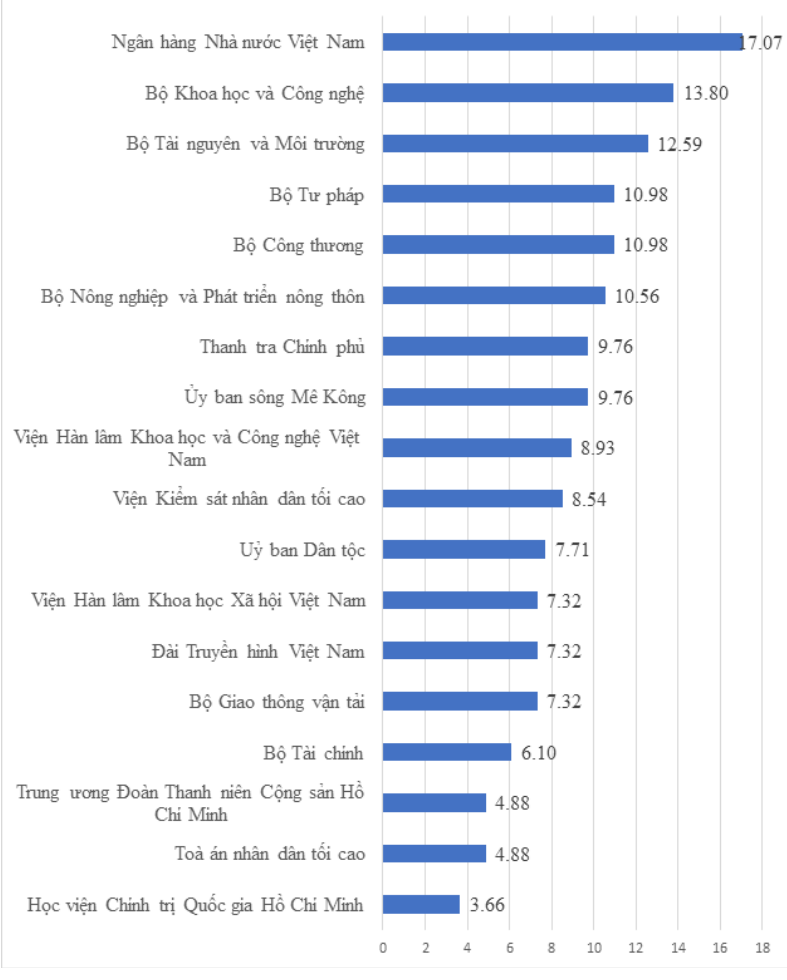

(ii) Về thời điểm công khai

Trong số 18 đơn vị có công khai tài liệu về Dự toán Ngân sách năm 2020, chỉ có 3 đơn vị công khai đúng thời hạn quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2019, bao gồm *Thanh tra Chính phủ; Đài Truyền hình Việt Nam* và *Bộ Công thương*. *Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Uỷ ban Dân tộc, Bộ Tài nguyên và Môi trường* là 3 đơn vị công khai chậm, trong khoảng từ ngày 15/1/2020 đến ngày 31/01/2020. Các đơn vị còn lại công khai muộn hơn sau thời điểm 31/1/2020 hoặc lưu hành nội bộ hoặc không công khai (xem Hình 7).

Hình 7. Thời điểm công khai Dự toán ngân sách năm 2020

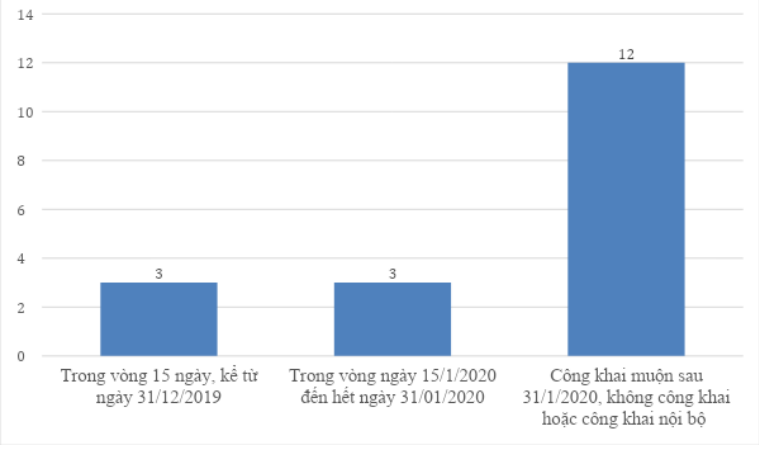

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

Đối với nội dung liên quan đến các khoản thu tại Mục A Biểu 01 Thông tư 90/2018/TT-BTC, chỉ có 10 trên tổng số 18 đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2020 phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định (có 3 mục lớn), gồm: *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công thương; Ủy ban sông Mê Kông; Bộ Tư pháp; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*. Có 2 đơn vị phản ánh nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định song không phải toàn bộ (không đủ 3 mục lớn) là *Thanh tra Chính phủ* và *Bộ Tài chính*. Các đơn vị còn lại không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (xem Hình 8).

Hình 8. Mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2019

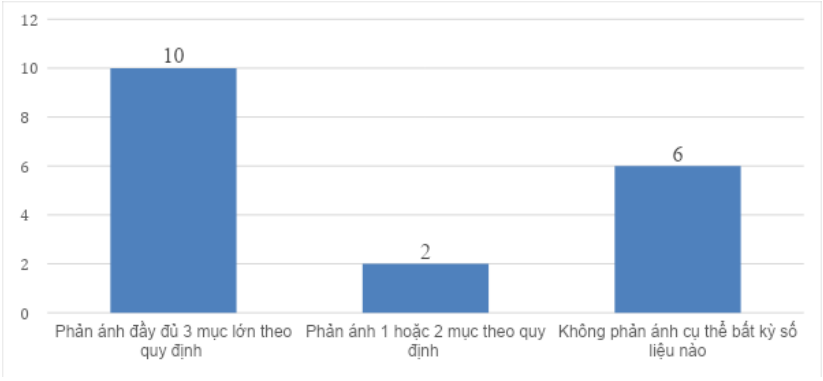

Đối với nội dung liên quan tới các khoản chi ngân sách, khảo sát MOBI 2019 chấm điểm đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong *Mục B.I Biểu 01* hoặc *Mục I Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC*; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong *Mục B.II Biểu 01* hoặc *Mục II Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC* và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong *Mục B.III Biểu 01* hoặc *Mục III Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC.* Cụ thể như sau:

- Đối với dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước. Có 4 đơn vị chỉ phản ánh từ 7-9 mục là *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Công thương; Bộ Tư pháp*. Các đơn vị còn lại chỉ phản ánh dưới 7 mục hoặc không chi tiết các mục theo quy định.

- Đối với dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định. Có 4 đơn vị chỉ phản ánh dưới 7 mục, bao gồm: *Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Uỷ ban Dân tộc*. Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.

- Đối với dự toán chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy

định. Có 5 đơn vị phản ánh dưới 7 mục, bao gồm: *Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Uỷ ban Dân tộc; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*. Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.

(i) Về định dạng của tài liệu

Có 4 đơn vị công bố tài liệu có thể sử dụng được ngay (dưới định dạng word hoặc excel) là *Bộ Khoa học và Công nghệ; Ủy ban sông Mê Kông; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* (xem Hình 9). Có 3 đơn vị công bố ở định dạng pdf nhưng có thể chuyển đổi sang word/excel, là *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra Chính phủ*.

Hình 9. Định dạng của Dự toán ngân sách năm 2020

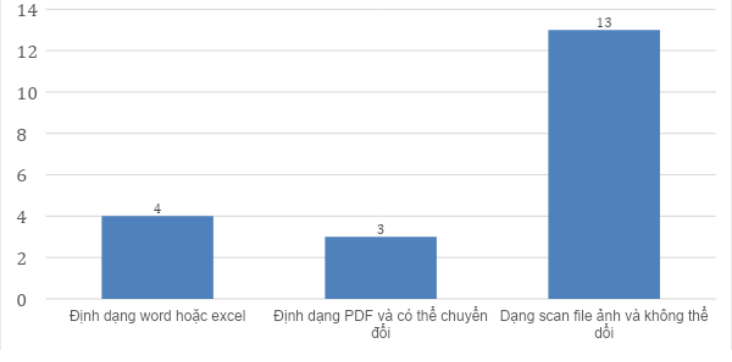

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019

(i) Về mức độ công khai tài liệu

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2019 là nhóm tài liệu được công khai ít nhất. Chỉ có 8 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng đầu năm 2019, 10 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2019, 7 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2019 và 8 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2019.

Chỉ có 5 đơn vị công khai đầy đủ cả 4 loại báo cáo tình hình thực hiện là: *Bộ Tư pháp; Đài Truyền hình Việt Nam; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài chính; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc*. *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* công khai ¾ báo cáo tình hình thực hiện, thiếu

tình hình thực hiện cả năm 2019. *Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, *Bộ Kế hoạch và Đầu tư* công khai ¾ báo cáo tình hình thực hiện, thiếu tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2019. Có 2 đơn vị công khai 2/4 báo cáo tình hình thực hiện là *Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh* (thiếu báo cáo 3 tháng đầu năm 2019 và 9 tháng 2019) và *Uỷ ban Dân tộc* (thiếu báo cáo 3 tháng đầu năm và cả năm 2019).

(ii) Về thời điểm công khai

Hầu hết các báo cáo tình hình thực hiện đều công khai quá muộn hoặc không rõ ngày công khai. Cụ thể hơn, *Bộ Tài chính* công khai kịp thời các Báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng, và cả năm 2019. Đài Truyền hình Việt Nam công khai kịp thời Báo cáo tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm và công khai muộn Báo cáo tình hình thực hiện 9 tháng và cả năm 2019. *Bộ Kế hoạch và Đầu tư* công khai kịp thời Báo cáo tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm và công khai muộn Báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2019. Tất cả các tài liệu về tình hình thực hiện của các đơn vị còn lại đều công khai quá muộn hoặc không rõ ngày công khai.

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2019 chấm điểm về tình hình thực hiện đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong *Mục B.I Biểu 03* hoặc *Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC*; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong *Mục B.II Biểu 03* hoặc *Mục II Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC* và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong *Mục B.III Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC*. Cụ thể như sau:

- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, đối với các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019. Không có đơn vị nào phản ánh đầy đủ 10 khoản chi đối với Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2019. Có 2 đơn vị chỉ phản ánh từ 7-9 mục đối với cả 4 báo cáo tình hình thực hiện là *Bộ Tư pháp* và *Đài Truyền hình Việt Nam*. Các đơn vị còn lại chỉ phản ánh dưới 7 mục hoặc không chi tiết các mục theo quy định.

● Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, đối với các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019. Không có đơn vị nào phản ánh đầy đủ 10 khoản chi đối với báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2019. Có 1 đơn vị chỉ phản ánh từ 7-9 mục đối với cả 4 báo cáo tình hình thực hiện là *Bộ Khoa học và Công nghệ*. Các đơn vị còn lại chỉ phản ánh dưới 7 mục hoặc không chi tiết các mục theo quy định.

● Đối với tình hình chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Chỉ có *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định, đối với các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019. Không có đơn vị nào phản ánh đầy đủ 10 khoản chi đối với Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2019. Có 1 đơn vị chỉ phản ánh từ 7-9 mục đối với cả 4 báo cáo tình hình thực hiện là *Bộ Khoa học và Công nghệ*. Các đơn vị còn lại chỉ phản ánh dưới 7 mục hoặc không chi tiết các mục theo quy định.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Chỉ có Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, công khai các bảng biểu đi kèm báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng ở định dạng word/excel, dễ dàng sử dụng. *Bộ Khoa học và Công nghệ* công khai Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2019 ở định dạng word/excel, dễ dàng sử dụng và các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019 ở định dạng file pdf nhưng có thể chuyển đổi được sang word/excel. Các đơn vị còn lại đều công khai báo cáo tình hình thực hiện ở định dạng pdf scan ảnh, không chuyển đổi được và không thuận tiện để sử dụng.

2.3 Quyết toán ngân sách năm 2018

(i) Về mức độ công khai tài liệu

Có 17 đơn vị công bố thông tin về Quyết toán ngân sách năm 2018, bao gồm 15 đơn vị dự toán và 2 đơn vị được NSNN hỗ trợ, chiếm tỉ lệ 38.64%.

Điểm số quy đổi tối đa (theo thang điểm 100) đối với Quyết toán NSNN năm 2018 là 26.83 điểm. *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* tiếp tục là

đơn vị dẫn đầu trong số 17 cơ quan, tổ chức có công bố công khai tài liệu về Quyết toán NSNN năm 2018 với 21.95 điểm. Xếp thứ hai là *Bộ Giao thông vận tải* với 17.07 điểm và ở vị trí thứ ba là *Bộ Nội vụ* với 15.02 điểm. Bộ Nội vụ cũng là đơn vị có điểm số cao nhất đối với Quyết toán NSNN trong MOBI 2018. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2018 (xem Hình 10).

Hình 10. Xếp hạng các đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2018

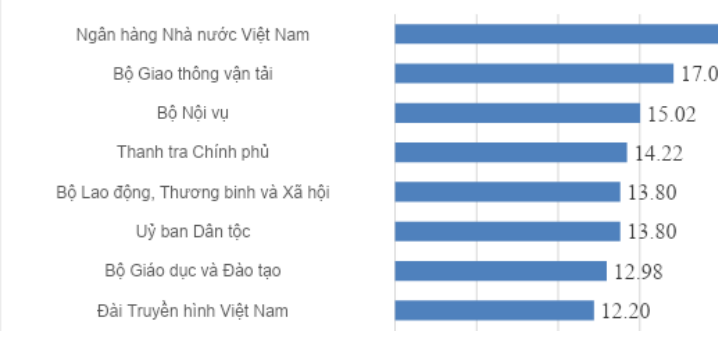

(ii) Về thời điểm công khai

Chỉ có duy nhất 1 trên tổng số 17 đơn vị công khai Quyết toán ngân sách năm 2018 đúng thời hạn quy định, trong vòng 15 ngày sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về quyết toán NSNN năm 2018 của đơn vị là *Thanh tra Chính phủ*. 16 đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2018 còn lại đều công khai quá muộn hoặc không rõ ngày công khai (xem Hình 11).

Hình 11. Thời điểm công khai Quyết toán ngân sách năm 2018

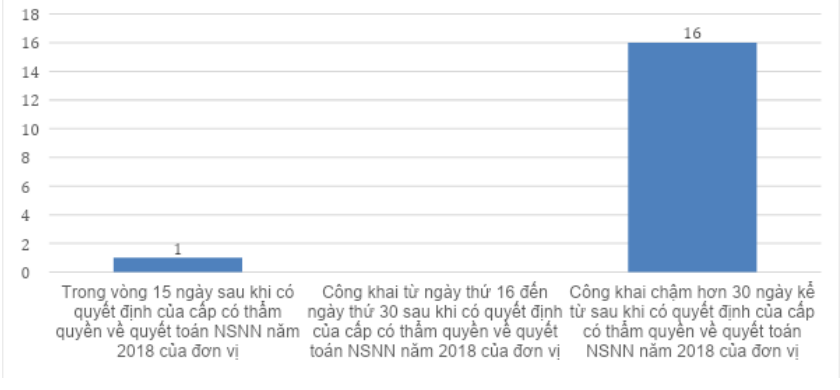

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2019 chấm điểm đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong *Mục B.I Biểu 04* hoặc *Mục I Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC*; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong *Mục B.II Biểu 04* hoặc *Mục II Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC* và (iii) chi nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong *Mục B.III Biểu 04* hoặc *Mục III Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC.* Cụ thể như sau:

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: Có 4 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, bao gồm: *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Uỷ ban Dân tộc* và *Bộ Giao thông vận tải*. Có 6 đơn vị phản ánh từ 7-9 khoản chi, bao gồm: *Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tư pháp; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*. Ngoài ra *Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh* là đơn vị duy nhất không chi tiết các mục theo quy định, các đơn vị còn lại đều chỉ phản ánh dưới 7 khoản chi theo quy định.

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: Có 3 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết nguồn vốn viện trợ theo quy định là: *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Giao thông vận tải và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*. Có 5 đơn vị chỉ phản ánh dưới 7 mục, bao gồm: *Uỷ ban Dân tộc; Hội Nông dân Việt Nam; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nội vụ* và *Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*. Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.

- Đối với quyết toán chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Có 3 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định là: *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Giao thông vận tải* và *Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*. Có 3 đơn vị chỉ phản ánh dưới 7 mục, bao gồm: *Uỷ ban Dân tộc; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*. Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Trong số 17 đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2018, chỉ có 3 đơn vị công bố tài liệu dưới dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng là *Ủy ban sông Mê Kông; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*. Có 3 đơn vị công bố tài liệu này ở định dạng pdf nhưng có thể chuyển đổi một cách dễ dàng là *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thanh tra Chính phủ* và *Bộ Nội vụ*. 11 đơn vị còn lại công bố dưới dạng file ảnh/scan, không thể chuyển đổi để sử dụng, bao gồm *Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Uỷ ban Dân tộc; Toà án nhân dân tối cao; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tư pháp; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam; Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

CHƯƠNG II.
KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

1. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Bảng 4. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **1**	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **73.17 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 5 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đạt **3000/4100** điểm, tương đương với **73.17** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **1** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 5. Kết quả MOBI 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	3000	73.17
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	700	17.07
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	400	9.76

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	400	9.76
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	400	9.76
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	900	21.95
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	350	8.54
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	550	13.41
4. Tính đầy đủ	2100	51.22

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Đơn vị công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng và 9 tháng năm 2019 và Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2019 không được công khai trên website của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Các tài liệu ngân sách được công khai đều không xác định được ngày công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Ngày công khai ghi trên website trùng với ngày ban hành quyết định công khai các tài liệu.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của đơn vị, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

Website của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo loại tài liệu và có cập nhật nội dung.

Các tài liệu đều được công khai bằng định dạng word/excel, thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện

trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Trong đó các nguồn vốn viện trợ và vay nợ nước ngoài bằng 0. Có 10/10 khoản chi được phản ánh. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung, số liệu đều bằng 0.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách các quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 không kèm thuyết minh. Các biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn NS trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC, trong đó các nguồn vốn viện trợ và vay nợ nước ngoài bằng 0. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung, số liệu đều bằng 0.

Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc nhưng không có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn NS trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

2. ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

Bảng 6. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đài Truyền hình Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **2**	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **49.56 ĐIỂM**	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	2 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Đài Truyền hình Việt Nam đạt **2032/4100** điểm, tương đương với **49.56** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **2** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 7. Kết quả MOBI 2019 của Đài Truyền hình Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	2032	49.56
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	300	7. 32
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	233	5.68
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	283	6.90
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	258	6.29
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	258	6.29
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	500	12.20
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	9.76
2. Tính kịp thời	200	4.88
3. Tính thuận tiện	200	4.88
4. Tính đầy đủ	1232	30.05

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai 6/6 tài liệu bắt buộc công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số 6 loại tài liệu được Đài Truyền hình Việt Nam công khai, có 2/6 tài liệu được công khai đúng thời gian quy định gồm Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2020 công khai vào ngày 15/1/2020 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019 công khai vào ngày 5/7/2019. Có 2/6 tài liệu công khai muộn so với quy định bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019 công khai vào ngày 16/10/2019 và Báo

cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 công khai vào ngày 12/2/2020. 2 tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019 và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 không rõ ngày công khai do trên cổng thông tin điện tử của Đài Truyền hình Việt Nam chỉ có thông tin về ngày công bố, nhưng vì ngày công bố trùng với ngày có hiệu lực của văn bản.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Đài Truyền hình Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và theo năm giúp người đọc có thể tìm kiếm một cách dễ dàng và nhanh chóng. Thư mục này chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Trong số các tài liệu được Đài Truyền hình Việt Nam công khai, 6/6 tài liệu được quét (scan) và công khai dưới dạng file ảnh, người dùng không thể chuyển đổi các tài liệu này sang định dạng word hoặc excel để tái sử dụng dữ liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam được công khai không kèm theo thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán ngân sách. Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam không có phần dự toán thu ngân sách, chỉ có phần dự toán chi ngân sách. Dự toán chi ngân sách chỉ phản ánh 3/10 mục theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC bao gồm Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình thông tấn và Chi bảo đảm xã hội. 7/10 mục còn thiếu là: Chi quản lý Hành chính, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, Chi hoạt động kinh tế, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Dự toán chi ngân sách của Đài Truyền hình Việt Nam không có thông tin về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC.

4 loại tài liệu gồm: Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi

NSNN 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019 của Đài Truyền hình Việt Nam đều công khai kèm theo thuyết minh về tình hình thực hiện ngân sách.

Cả 4 loại tài liệu này đều có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm nhưng không có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước.

Cả 4 loại tài liệu này đều chỉ công khai 9/10 mục về thực hiện dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, Chi bảo đảm xã hội, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin, Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. 1/10 mục còn thiếu trong 4 loại tài liệu này là Chi hoạt động kinh tế.

Cả 4 loại tài liệu này đều không phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC mà chỉ phản ánh 1/3 mục về số phí, lệ phí nộp NSNN và thiếu 2/3 mục về số thu phí, lệ phí và Chi từ nguồn thu phí được để lại.

Cả 4 loại tài liệu này đều không phản ánh danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của Đài Truyền hình Việt Nam không công khai kèm theo thuyết minh quyết toán thu chi NSNN và nguồn khác năm 2018. Báo cáo này có những thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Trong báo cáo này có phản ánh đầy đủ 10/10 mục chi trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn ngân sách trong nước và 3/3 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Tuy nhiên, báo cáo này không phản ánh số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị năm 2018.

3. BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Bảng 8. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **3**	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **46.07 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 5 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Khoa học và Công nghệ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt **1889/4100** điểm, tương đương với **46.07** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **3** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 9. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1889.0	46.07
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	566.0	13.80
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	274.5	6.70
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	274.5	6.70
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	274.5	6.70
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	299.5	7.30
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0.0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300.0	7.32
2. Tính kịp thời	0.0	0.00
3. Tính thuận tiện	425.0	10.37
4. Tính đầy đủ	1164.0	28.39

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 1 tài liệu được công khai muộn và 4 tài liệu không xác định được ngày công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ. Cụ thể:

- Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai ngày 1/4/2020, muộn hơn so với quy định (công khai sau ngày 31/1/2020).
- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 khó xác định ngày công khai. Trên website có ghi ngày 6/3/2019 nhưng cùng ngày công khai với các tài liệu khác.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ có thư mục riêng về "công khai ngân sách" được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và theo năm giúp người đọc có thể tìm kiếm một cách dễ dàng và nhanh chóng. Thư mục này có chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Trong số các tài liệu được Bộ Khoa học và Công nghệ công khai, 2/6 tài liệu gồm Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2019 được công khai ở định dạng word/excel. 3/6 tài liệu bao gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 được công khai ở định dạng pdf, có thể chuyển đổi sang định dạng word/excel và như vậy, thuận tiện cho việc tái sử dụng dữ liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 của Bộ được công khai kèm thuyết minh và các biểu số liệu, nhưng không sử dụng mẫu biểu theo quy định của Thông tư 90. Mục A (Biểu 37 được Bộ công khai) phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ, phí nộp NSNN. Mục B trong biểu Biểu 39.1 được Bộ công khai chỉ có

khoản chi sự nghiệp Khoa học công nghệ được phân theo các nguồn vốn: Vốn trong nước, vốn nước ngoài (gồm vốn viện trợ và vốn vay, trong đó vốn vay = 0). Trong số các biểu được công khai, có một số khoản chi khác được phản ánh, gồm: Chi quản lý hành chính, sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Nhưng nguồn kinh phí cho các khoản chi này được phân loại theo kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí không thực hiện tự chủ; hoặc nguồn kinh phí thường xuyên, không thường xuyên; không phân theo vốn trong nước, vốn viện trợ và vốn vay nước ngoài.

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không kèm theo thuyết minh. Trong các biểu được công khai (Biểu 03) có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Cũng trong Biểu 03 được Bộ công khai, Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí, lệ phí nộp NSNN. Mục B: Chỉ có khoản chi sự nghiệp Khoa học công nghệ được phân theo các nguồn vốn: Vốn trong nước, vốn nước ngoài, tuy nhiên nguồn vốn nước ngoài không tách chi tiết nguồn viện trợ hay nguồn vay nước ngoài. Các khoản chi Quản lý nhà nước, chi sự nghiệp Giáo dục Đào tạo, Bảo vệ môi trường, Văn hóa Thông tin, được phản ánh, nhưng nguồn kinh phí cho các khoản chi này được phân loại theo kinh phí chi thường xuyên, không thường xuyên; kinh phí tự chủ, không tự chủ.

4. BỘ TƯ PHÁP

Bảng 10. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tư pháp

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **4**	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **41.82 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 6 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Tư pháp công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của

Bộ Tư pháp đạt **1714.5/4100** điểm, tương đương với **41.82** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **4** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 11. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tư pháp, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1714.5	41.82
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	450.0	10.98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	183.0	4.46
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	183.0	4.46
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	183.0	4.46
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	199.5	4.87
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	316.0	7.71
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400.0	9.76
2. Tính kịp thời	0.0	0.00
3. Tính thuận tiện	200.0	4.88
4. Tính đầy đủ	1114.5	27.18

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ công khai đủ 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách năm 2018.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Các tài liệu ngân sách được công khai đều không xác định được ngày công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ do ngày công khai ghi trên website trùng với ngày ban hành quyết định công khai các tài liệu.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Website của Bộ có riêng thư mục Công khai ngân sách và Tài sản. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và theo năm và có cập nhật nội dung.

- Các tài liệu đều được công khai ở định dạng scan, không thuận tiện cho việc tái sử dụng.

- Báo cáo Dự toán ngân sách năm 2020 và Báo cáo Quyết toán ngân sách năm 2018 có một số trang mờ, chữ nhỏ, khổ ngang nhưng quay dọc khó nhìn.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Có 4 quyết định về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 gồm Quyết định 702 ngày 31/3/2020, Quyết định 573 ngày 20/3/2020, Quyết định 327 ngày 24/2/2020 và Quyết định 3180 ngày 27/12/2019. Lấy Quyết định 3180 làm căn cứ chấm điểm MOBI. Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 kèm theo thuyết minh và biểu số liệu. Biểu được Bộ công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nước ngoài, nhưng không phân theo nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có 7/10 khoản chi được phản ánh, thiếu các khoản: Chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Phát thanh truyền hình thông tấn và Thể dục thể thao. Biểu được Bộ công khai có đầy đủ số liệu về Tổng thu chi nộp ngân sách, phí, lệ phí (Mục A, Biểu 01 theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC).

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không kèm thuyết minh. Các biểu số liệu có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, không có so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ, phí nộp NSNN. Mục B có 7/10 khoản chi được phản ánh, thiếu các khoản chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Phát thanh truyền hình thông tấn và Thể dục thể thao, tuy nhiên các khoản chi này không phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC, mà được phân loại theo nguồn kinh phí giao thường xuyên/không thường xuyên hoặc giao tự chủ/không tự chủ tài chính. Riêng trong Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2019, mục VIII - Chi Tài chính và Khác - Viện trợ (Loại 400-Khoản 402), được tính là có số liệu chi từ nguồn viện trợ.

Báo cáo Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 không kèm thuyết minh, không sử dụng mẫu theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Các biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc. Số liệu chi ngân sách không phân theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ và vay nước ngoài. Không phản ánh bất kỳ khoản chi nào trong số 10 khoản chi theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Các biểu được Bộ công khai không được đánh số bảng biểu, khó theo dõi. Đối chiếu với Mục A Biểu 04 của Thông tư 90/2018/TT-BTC, có 2/3 nội dung được phản ánh gồm: Quyết toán nguồn phí được để lại toàn ngành năm 2018 (trang 9 trong tài liệu được Bộ công khai, tương ứng với mục AII Biểu 04 của Thông tư 90); Quyết toán nguồn phí, lệ phí của Bộ Tư pháp năm 2018 (trang 15 trong tài liệu được Bộ công khai, tương ứng với mục AI Biểu 04 của Thông tư 90/2018/TT-BTC).

5. BỘ TÀI CHÍNH

Bảng 12. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tài chính

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **5**	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **40.63 ĐIỂM**	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Tài chính công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Tài chính đạt **1666/4100** điểm, tương đương với **40.63** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **5** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 13. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tài chính, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1666.0	40.63
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	250.0	6.10
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	316.5	7.72
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	316.5	7.72
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	316.5	7.72
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	266.5	6.50
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0.0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300.0	7.32
2. Tính kịp thời	150.0	3.66
3. Tính thuận tiện	200.0	4.88
4. Tính đầy đủ	1016.0	24.78

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Tài chính công khai 5/6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 3 tài liệu được công khai kịp thời và 2 tài liệu công khai muộn. Cụ thể:

- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 lần lượt được công khai vào ngày 5/4; 12/7 và 15/10/2019, trong vòng 15 ngày kể từ khi kết thúc các quý.

- Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai ngày 25/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 được công khai ngày 13/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

Website của Bộ có riêng thư mục Công khai ngân sách của Bộ Tài chính, nhưng khó tìm trên website của Bộ. Người tìm kiếm phải vào Sơ đồ site và tìm kiếm "công khai ngân sách Bộ Tài chính" mới thấy. Thời gian chờ khi truy cập website khá lâu.

Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và theo năm, nội dung được cập nhật.

Mục Dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao có Quyết định số 343/QĐ-BTC về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, nhưng không có dự toán được duyệt ban đầu (trước khi điều chỉnh). Mục Tổng hợp tình hình công khai có Quyết định số 2680/QĐ-BTC về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020, nhưng đây không phải là Dự toán của riêng Bộ Tài chính.

Các tài liệu đều được công khai ở định dạng scan, không thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai theo Quyết định số 343/QĐ-BTC về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, không kèm thuyết minh. Tại thời điểm khảo sát, nhóm nghiên cứu không tìm thấy Dự toán được duyệt lần đầu. Các phụ lục kèm Quyết định 343 chỉ công khai các số liệu điều chỉnh dự toán của một số đơn vị trực thuộc Bộ, không có thông tin chi tiết theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong đó chỉ phản ánh 1 khoản chi (Quản lý hành chính) của các đơn vị trực thuộc.

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 có kèm theo thuyết minh và các biểu số liệu. Báo cáo có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ, phí nộp NSNN. Mục B chỉ có số liệu nguồn ngân sách trong nước, trong đó phản ánh 6/10 khoản chi theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC; thiếu các khoản chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Bảo vệ môi trường, Phát thanh truyền hình thông tấn, Thể dục thể thao.

6. UỶ BAN DÂN TỘC

Bảng 14. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Uỷ ban Dân tộc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **6**	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **33.29 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	1 tài liệu công bố chậm, 3 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Uỷ ban Dân tộc công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Uỷ ban Dân tộc đạt **1365/4100** điểm, tương đương với **33.29** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **6** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 15. Kết quả MOBI 2019 của Uỷ ban Dân tộc, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1365.0	33.29
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	316.0	7.71
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0.0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	166.5	4.06
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	166.5	4.06
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0.0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	566.0	13.80
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300.0	7.32
2. Tính kịp thời	50.0	1.22
3. Tính thuận tiện	150.0	3.66
4. Tính đầy đủ	865.0	21.10

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Ủy ban Dân tộc chỉ công bố 4/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1 và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Ủy ban Dân tộc được công khai vào ngày 21/1/2020, chậm hơn so với quy định.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2019 của Ủy ban Dân tộc không rõ ngày công khai trên website.

Quyết toán ngân sách năm 2018 của Ủy ban Dân tộc công khai ngày 29/02/2020 chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Trong số các tài liệu được công khai có 4 tài liệu được công khai dạng scan ảnh là Dự toán thu chi ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018 của Ủy ban Dân tộc.

Website của Ủy ban Dân tộc có thư mục về Công khai ngân sách nhưng không được phân chia cụ thể theo tài liệu hoặc theo năm. Website không yêu cầu tài khoản và mật khẩu để truy cập.

Các lưu ý khác về tính thuận tiện của các tài liệu không khai: Cả 4 tài liệu công khai đều không bị thiếu thông tin trên bảng biểu được công khai. Dự toán thu chi của Ủy ban dân tộc năm 2020 cỡ chữ nhỏ và mờ. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018 của Ủy ban Dân tộc có cỡ chữ phù hợp, hình ảnh rõ ràng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng, 9 tháng năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018 không kèm theo báo cáo thuyết minh dự toán thu chi NSNN và nguồn khác năm 2020 mà chỉ kèm bảng biểu theo Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Dự toán thu chi năm 2020 của Ủy ban Dân tộc không có phần dự toán thu, chỉ có phần dự toán chi. Dự toán chi từ nguồn NSNN chi cho 6/10 mục theo quy định. Các khoản chi không được đề cập đến là chi sự nghiệp Khoa học công nghệ, chi y tế dân số gia đình, chi phát thanh truyền hình thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Dự toán chi từ nguồn vốn viện trợ chỉ chi cho sự nghiệp kinh tế, các khoản chi khác không có số liệu. Dự toán chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường, các khoản chi khác không có số liệu.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 của Ủy ban Dân tộc không có phần chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và vốn vay nợ cũng không so sánh với cùng kỳ năm trước. Dự toán chi từ nguồn NSNN chi cho 6/10 mục theo quy định, có thêm khoản chi cho chương trình mục tiêu không có trong quy định. Các khoản chi không được đề cập đến là chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Dự toán chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường. Các khoản chi khác không có số liệu.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 3 của Ủy ban Dân tộc không có phần chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và vốn vay nợ cũng không so sánh với cùng kỳ năm trước. Dự toán chi từ nguồn NSNN chi cho 6/10 mục theo quy định, có thêm khoản Chi cho chương trình mục tiêu không có trong quy định. Các khoản chi không được đề cập đến là chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Dự toán chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường. Các khoản chi khác không có số liệu.

Quyết toán ngân sách năm 2018 của Ủy ban Dân tộc có đầy đủ chi tiết Quyết toán chi ngân sách nhà nước, Chi từ nguồn vốn viện trợ và vay nợ. Quyết toán chi từ nguồn NSNN chi cho 10/10 mục theo quy định. Quyết toán chi từ nguồn vay nợ nước ngoài phản ánh 1/10 mục theo quy định và có chi thêm 1 mục chi viện trợ và hỗ trợ hợp tác cho cán bộ Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào và Campuchia. Quyết toán chi từ nguồn viện trợ nước ngoài phản ánh 2/10 khoản chi theo quy định. Nguồn vay nợ nước ngoài chỉ chi cho quản lý hành chính và sự nghiệp Bảo vệ môi trường. Không có số liệu 8 khoản chi khác.

7. VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Bảng 16. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **7**	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **32.06 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 4 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đạt **1314.5/4100** điểm, tương đương với **32.06** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **7** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 17. Kết quả MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1314.5	32.06
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	366.0	8.93
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	249.5	6.09
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	249.5	6.09
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0.0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	249.5	6.09
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0.0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	250.0	6.10
2. Tính kịp thời	0.0	0.00
3. Tính thuận tiện	200.0	4.88
4. Tính đầy đủ	864.5	21.09

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã công khai 4/6 tài liệu bắt buộc công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, bao gồm: Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2019.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chưa công khai 2/6 tài liệu bắt buộc công khai, là Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số 4 loại tài liệu được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai, 4/4 tài liệu chỉ có thông tin về ngày công bố, và ngày công bố trùng với ngày có hiệu lực của văn bản nên không xác định được ngày công khai của tài liệu.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và theo năm giúp người đọc có thể tìm kiếm một cách dễ dàng và nhanh chóng. Trong thư mục này có chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Tuy nhiên, đối với Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có để đường dẫn trên cổng thông tin điện tử của Viện nhưng khi truy cập thì bị báo lỗi do đó không thể theo dõi được tài liệu này.

Trong số các tài liệu được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai, có 4/4 tài liệu được quét (scan) và công khai dưới dạng file ảnh, người dùng không thể chuyển đổi các tài liệu này sang định dạng word hoặc excel để tái sử dụng dữ liệu.

Ngoài ra, đối với Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam được công khai nhưng các trang trong tài liệu quay ngang, dọc khác nhau khiến người xem khó theo dõi thông tin.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Quyết định về việc công khai dự toán ngân sách năm 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam được công khai nhưng không kèm theo thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc và định mức phân bổ dự toán ngân sách.

Tài liệu này thể hiện đầy đủ 3/3 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Dự toán chi ngân sách của đơn vị được công khai nhưng chưa đầy đủ các thông tin. Cụ thể như sau:

- Dự toán chỉ phản ánh 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC bao gồm: chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin. Có 5/10 mục còn thiếu bao gồm: Chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

- Dự toán chi chỉ phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC là Chi sự nghiệp Khoa học, công nghệ và còn thiếu 9/10 mục sau: Chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi hoạt động kinh tế; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; chi sự nghiệp văn hóa thông tin; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; chi sự nghiệp thể dục thể thao.

- Dự toán chỉ phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC là chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề và còn thiếu 9/10 mục sau: chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi

hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.

3 loại tài liệu gồm: Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN năm 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đều không công khai kèm theo thuyết minh về tình hình thực hiện ngân sách.

Cả 3/3 loại tài liệu này đều có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước.Các loại tài liệu này đều thể hiện đầy đủ 3/3 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Tuy nhiên, các số liệu tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách của đơn vị trong 3 loại tài liệu này được công khai nhưng chưa đầy đủ. Cụ thể như sau:

- Chỉ phản ánh 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong trong nước theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC bao gồm: chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và chi sự nghiệp văn hóa, thông tin. Có 5/10 mục còn thiếu bao gồm: chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

- Chỉ phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC là chi sự nghiệp Khoa học, công nghệ và còn thiếu 9/10 mục sau: chi quản lý Hành chính; chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi hoạt động kinh tế; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; chi sự nghiệp văn hóa thông tin; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

- Chỉ phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC là chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề và còn thiếu 9/10 mục sau: chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; chi sự nghiệp

y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi hoạt động kinh tế; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; chi sự nghiệp văn hóa thông tin; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

8. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Bảng 18. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Giao thông vận tải

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **8**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **29.27 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Giao thông vận tải công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Giao thông vận tải đạt **1200/4100** điểm, tương đương với **29.27** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **8** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 19. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Giao thông vận tải, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1200	29.27
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	300	7.32
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	700	17.07
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4. 88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	200	4. 88
4. Tính đầy đủ	800	19.51

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Trang thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Cả 2 tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải đều công khai chưa kịp thời. Quyết toán ngân sách năm 2018 được công khai vào ngày 6/3/2020. Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 được công khai ngày 26/02/2020.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Trang thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải có thư mục Công khai ngân sách, tuy nhiên thiết kế thư mục không trực quan, hơi khó nhìn, có nhiều thư mục thông tin khác được thiết kế nổi bật hơn. Các mục nhỏ bên trong được phân chia rõ ràng và thuận lợi cho người sử dụng. Tài liệu có các đường dẫn để tải về máy tính một cách thuận lợi không cần tài khoản và mật khẩu.

Các tài liệu được công khai đều có định dạng ảnh pdf rõ ràng số liệu và bảng biểu, nhưng không chuyển được sang định dạng word, excel và vì vậy, không thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải không đi kèm báo cáo thuyết minh. Báo cáo chỉ có dự toán chi cho 1/10 mục theo quy định (Mục số I.B, Biểu 01), là mục chi hoạt động kinh tế và thiếu 9 mục còn lại. Ngoài ra, dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không thể hiện số liệu về nguồn vốn vay và nguồn vốn viện trợ. Dự toán cũng không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải được công khai không kèm theo báo cáo thuyết minh. Báo cáo có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc (biểu số 4 Thông tư 90/2018/TT-BTC), có đủ chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi theo quy định và cũng phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định (có 3 mục lớn - chữ số La Mã). Tuy nhiên, Báo cáo không phản ánh quyết toán của nguồn thu khác.

9. ỦY BAN SÔNG MÊ KÔNG

Bảng 20. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ủy ban sông Mê Kông

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **9**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **25.2 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **CHƯA ĐẦY ĐỦ**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Ủy ban sông Mê Kông đạt **1033/4100** điểm, tương đương với **25.2** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **9** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 21. Kết quả MOBI 2019 của Ủy ban sông Mê Kông, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1033	25.2
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	400	9.76
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	433	10.56
Theo tiêu chí đánh giá		

1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	400	9.76
4. Tính đầy đủ	433	10.56

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Ủy ban sông Mê Kông chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Cả hai tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban sông Mê Kông đều công khai muộn hơn thời gian quy định trong Thông tư 90/2018/TT-BTC. Quyết toán ngân sách năm 2018 và Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 đều được công khai vào 13/03/2020. (Quy định cho cả hai tài liệu đều trước ngày 31/12/2019).

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Ủy ban sông Mê Kông có thư mục riêng về công khai ngân sách, thư mục được phân chia cụ thể theo loại tài liệu và theo năm. Thư mục có các đường dẫn để tải tài liệu và đường dẫn hoạt động.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Cả hai tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban sông Mê Kông đều có đầy đủ báo cáo thuyết minh.

Dự toán thu chi năm 2020 của Ủy ban sông Mê Kông có 2/10 mục chi từ nguồn ngân sách nhà nước, là mục chi quản lý hành chính và mục chi hoạt động kinh tế. Dự toán ngân sách năm 2020 của đơn vị không có số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vốn vay (chỉ có tiêu đề mà không có số liệu).

Báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị năm 2018 không phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc (biểu số 4). Chỉ có 2 mục chi là: chi quản lý hành chính và chi hoạt động kinh tế.

Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2018 có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt, số liệu trên bảng biểu thể hiện số quyết toán đúng bằng số dự toán.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không thể hiện nguồn vốn viện trợ và vốn vay nợ. Các nội dung về dự toán thu chi, nộp ngân sách phí, lệ phí và dự toán thu từ các nguồn khác cũng không thể hiện trong báo cáo.

10. THANH TRA CHÍNH PHỦ

Bảng 22. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Thanh tra Chính phủ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **10**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **23.98 ĐIỂM**	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Thanh tra Chính phủ công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Thanh tra Chính phủ đạt **983/4100** điểm, tương đương với **23.98** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **10** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 23. Kết quả MOBI 2019 của Thanh tra Chính phủ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	983	23.98
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	400	9.76
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00

6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	583	14.22
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	200	4.88
3. Tính thuận tiện	100	2.44
4. Tính đầy đủ	483	11.78

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Thanh tra Chính phủ chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Báo cáo Dự toán thu chi năm 2020 của Thanh tra Chính phủ được công khai vào ngày 09/01/2020, đúng thời hạn so với quy định.

Báo cáo quyết toán thu chi năm 2018 của Thanh tra Chính phủ được công khai vào ngày 09/01/2020, đúng thời hạn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Trên cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ không có thư mục công khai ngân sách. Trên thanh công cụ tìm kiếm của website nếu gõ từ khóa "Công khai ngân sách" thì không thể tìm thấy tài liệu. Tài liệu được tìm thấy khi tìm với từ khóa "Công khai" trên website của đơn vị và nằm trong mục "Thông báo". Truy cập tài liệu này không cần có yêu cầu phụ như tài khoản hoặc mật khẩu truy cập.

Hai tài liệu ngân sách được công khai trên website của Thanh tra Chính phủ gồm Dự toán ngân sách năm 2020 và Quyết toán ngân sách năm 2018 của đơn vị đều ở dạng pdf có thể chuyển đổi được sang định dạng word hoặc excel, thuận tiện cho việc tái sử dụng dữ liệu. Cả 2 tài liệu được công khai của Thanh tra Chính phủ có cỡ chữ phù hợp, hình ảnh rõ ràng, không bị mất thông tin trên các biểu bảng được công khai.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018 không kèm theo báo cáo thuyết minh.

Dự toán thu chi năm 2020 của Thanh tra Chính phủ không có phần dự toán chi ngân sách đơn vị từ nguồn vốn viện trợ và số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước. Dự toán chi chỉ có dự toán chi cho 2/10 mục theo quy định gồm: chi quản lý hành chính và chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 của Thanh tra Chính phủ không có phần Dự toán chi ngân sách đơn vị từ nguồn vốn viện trợ và dự toán chi ngân sách từ nguồn vay nợ nước ngoài. Dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước chỉ chi cho 3/10 mục theo quy định: chi quản lý tài chính, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ và chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Các mục khác không có số liệu.

11. BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Bảng 24. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **11**	3/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **23.74 ĐIỂM**	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	1 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đạt **973.5/4100** điểm, tương đương với **23.74** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **11** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 25. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	973.5	23.74
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0.0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	274.5	6.70
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	299.5	7.30
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0.0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	249.5	6.09
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0.0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	150.0	3.66
2. Tính kịp thời	75.0	1.83
3. Tính thuận tiện	150.0	3.66
4. Tính đầy đủ	598.5	14.60

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ công bố 3/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Báo cáo công khai tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng và cả năm 2019.

Dự toán ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được công khai vào ngày 20/04/2019, muộn hơn so với quy định.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được công khai vào ngày 10/ 07/2019, đúng thời hạn so với quy định.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách cả năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được công khai vào ngày 17/03/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Thư mục Công khai ngân sách trên website của Bộ Kế hoạch và Đầu tư dễ thấy. Các tài liệu được tìm kiếm một cách nhanh chóng, dễ dàng và

thuận tiện. Truy cập tài liệu không có yêu cầu phụ như tài khoản hoặc mật khẩu.

Tài liệu Công khai ngân sách dễ dàng để tiếp cận trên website của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Các tài liệu được công khai gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng và cả năm 2019 đều được lưu ở dạng quét (scan) và công khai ở dạng pdf ảnh, khó chuyển đổi được sang định dạng word/excel và như vậy, không thuận tiện cho việc tái sử dụng dữ liệu. Các tài liệu công khai có cỡ chữ phù hợp nhưng hơi mờ, trang in theo khổ dọc.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Báo cáo công khai tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng đầu năm và cả năm 2019 không kèm theo báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đầy đủ dự toán thu và chi theo quy định. Dự toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phản ánh 6/10 mục theo quy định. Các mục không được phản ánh gồm: chi sự nghiệp y tế, dân số, gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Dự toán chi từ nguồn vốn viện trợ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định. Chi từ nguồn viện trợ chỉ cho hoạt động kinh tế. Các khoản khác không có số liệu. Dự toán chi từ nguồn vốn vay nợ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định. Chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đầy đủ dự toán thu và chi theo quy định. Dự toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phản ánh 6/10 mục theo quy định. Các mục không được phản ánh gồm chi sự nghiệp y tế, dân số, gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Dự toán chi từ nguồn vốn viện trợ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định. Chi từ nguồn viện trợ chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu. Dự toán chi từ nguồn vốn vay nợ phản ánh 1/10 khoản chi

theo quy đinh, chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đầy đủ dự toán thu và chi theo quy định. Dự toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phản ánh 6/10 mục theo quy định. Các mục không được phản ánh là: chi sự nghiệp y tế dân số gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp phát thanh truyền hình thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Dự toán chi từ nguồn vốn viện trợ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định. Chi từ nguồn viện trợ chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu. Dự toán chi từ nguồn vốn vay nợ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định. Chi từ nguồn vay nợ nước ngoài chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu.

12. BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Bảng 26. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **12**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **23.15 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt **949/4100** điểm, tương đương với **23.15** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **12** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 27. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	949	23.15
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	433	10.56
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	316	7.71
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	300	7.32
4. Tính đầy đủ	449	10.95

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi NSNN 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được công khai ngày 25/3/2020, chậm hơn so với quy định.

Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018 của đơn vị được công khai vào ngày 25/3/2020, chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có thư mục riêng về công khai ngân sách. Khi vào trực tiếp cổng thông tin điện tử không dễ dàng để tìm được phần công khai ngân sách tại phần tìm kiếm. Nhóm nghiên cứu thực hiện thao tác tìm kiếm "công khai ngân sách" trên Google search thì kết quả tìm kiếm dẫn trực tiếp đến link chứa tài liệu trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Có 2/6 tài liệu bắt buộc được công khai trên website của đơn vị, cả 2 tài liệu đều có thể chuyển đổi sang định dạng word/excel để tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Quyết toán thu chi NSNN năm 2018 không kèm theo báo cáo thuyết minh.

Dự toán thu chi năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có phần dự toán thu và dự toán chi. Dự toán thu có đầy đủ các hạng mục theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Dự toán chi chỉ có dự toán chi cho 8/10 mục theo quy định. Hạng mục nguồn ngân sách từ vốn viện trợ và vốn vay nước ngoài chỉ được liệt kê tổng số, không liệt kê chi tiết các mục chi theo Thông tư 90/2018/TT-BTC hướng dẫn. Phần dự toán cho các đơn vị trực thuộc Bộ cũng không được liệt kê cụ thể các đơn vị, chỉ liệt kê tổng ngân sách.

Quyết toán thu chi NSNN năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có phản ánh cả phần quyết toán thu và chi năm 2018. Trong Quyết toán chưa thể hiện được sự chênh lệch giữa số liệu quyết toán báo cáo và số liệu quyết toán được duyệt. Ngoài ra Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 cũng không phản ánh được quyết toán thu chi của các đơn vị trực thuộc.

13. BỘ NỘI VỤ

Bảng 28. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Nội vụ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **13**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **19.9 ĐIỂM**	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Nội vụ công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Nội vụ đạt **816/4100** điểm, tương đương với **19.9** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **13** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 29. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Nội vụ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	816	19.9
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	616	15.02
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	250	7.32
4. Tính đầy đủ	466	8.93

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Nội vụ chỉ công bố 1/6 tài liệu bắt buộc phải công khai là Quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2018. Dự toán ngân sách năm 2020, báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 của Bộ Nội vụ được công khai vào ngày 04/02/2020, chậm hơn 30 ngày so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Website của Bộ Nội vụ có sẵn thư mục Công khai ngân sách. Tài liệu được tìm kiếm một cách nhanh chóng, dễ dàng và thuận tiện vì mục Công khai ngân sách chia thành các mục nhỏ. Truy cập tài liệu này không cần yêu cầu phụ như có tài khoản hoặc mật khẩu truy cập.

Báo cáo quyết toán thu chi của Bộ năm 2018 được công khai ở định dạng pdf có thể chuyển đổi sang định dạng word/excel và như vậy, thuận lợi cho việc tái sử dụng dữ liệu. Tài liệu công khai này có cỡ chữ phù hợp, dễ nhìn, chữ rõ ràng, theo khổ ngang. Các thông tin trên biểu bảng được công khai không bị mất chữ.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Báo cáo quyết toán thu chi năm 2018 của Bộ Nội vụ có kèm theo báo cáo thuyết minh quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2018. Tuy nhiên, Báo cáo không phản ánh các khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo quyết toán phản ánh 5/10 mục chi từ nguồn ngân sách nhà nước, các mục không được phán ánh là: chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, chi đảm bảo xã hội, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hinh, truyền thông và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Báo cáo phản ánh 1/10 khoản chi từ nguồn viện trợ theo quy định. Chi từ nguồn viện trợ chỉ cho hoạt động kinh tế, các khoản khác không có số liệu. Ngoài ra có thêm 4 mục chi của Bộ Nội vụ là các dự án: Cải cách hành chính, Công vụ công chức, VNM9P03 và viện trợ hoạt động.

14. TRUNG ƯƠNG ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

Bảng 30. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **14**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **18.68 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt **766/4100** điểm, tương đương với **18.68** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **14** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 31. Kết quả MOBI 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	766	18.68
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	200	4.88
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	466	11.37
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	100	2.44
4. Tính đầy đủ	466	11.37

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh công khai 2/6 tài liệu bắt buộc công khai, bao gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được công khai ngày 30/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 được công khai ngày 30/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Website của Trung ương Đoàn có thư mục công khai ngân sách. Thư mục được đặt tại vị trí phía dưới cùng của website. Thư mục công khai

ngân sách có các thư mục con như Dự toán, Tình hình thực hiện, Quyết toán và thư mục Tổng hợp. Ngoài thư mục Quyết toán, 3 thư mục còn lại không cập nhật tài liệu.

2/6 tài liệu bắt buộc công khai của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được quét (scan) và lưu ở định dạng ảnh. Tài liệu đều được quét theo chiều dọc giấy khổ A4. Tuy nhiên, chữ trên tài liệu nhỏ và mờ gây khó khăn cho người đọc.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được công khai cùng Báo cáo quyết toán thu – chi NSNN năm 2018 trong Quyết định số 465/QĐ-TWĐ ngày 27/3/2020 về việc Công bố công khai Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của đơn vị.

Quyết định công khai có 1 biểu số liệu về dự toán thu – chi ngân sách và không kèm theo thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc và định mức phân bổ ngân sách năm 2020. Dự toán phản ánh 6/10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, cụ thể là mục quản lý hành chính, sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, chi sự nghiệp truyền hình, phát thanh, thông tấn, chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Dự toán không có nội dung chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vốn vay nợ nước ngoài. Dự toán không phản ánh nội dung thu khác của đơn vị.

Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 không đi kèm thuyết minh quyết toán. Báo cáo phản ánh 8/10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, cụ thể thiếu nội dung về chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và sự nghiệp thể dục, thể thao. Báo cáo không đề cập chi tiết các đơn vị trực thuộc và khoản chi cho các đơn vị này. Nội dung chi từ nguồn vốn viện trợ năm 2018 là 0. Nội dung chi từ nguồn vay nợ nước ngoài năm 2018 là 0. Báo cáo không phản ánh nội dung quyết toán thu khác của đơn vị.

Ngoài ra, Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nên dùng biểu 05 theo Thông tư 90/2018/TT-BTC, thay vì biểu số 01 của Thông tư 90.

15. BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Bảng 32. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **14**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **18.68 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đạt **766/4100** điểm, tương đương với **18.68** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **14** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 33. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	766	18.68
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	566	13.80
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	300	7.32
4. Tính đầy đủ	366	8.93

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc là Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách năm 2018.

Các tài liệu không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 của Bộ được công khai nhưng không xác định được ngày công khai. Ngày công khai trên website là 21/1/2020, cùng với ngày ban hành Quyết định số 92/QĐ-LĐTBXH ngày 21/1/2020 và Quyết định 241/QĐ-LĐTBXH ngày 02/3/2020 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2018 của đơn vị.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ, nhóm nghiên cứu nhận thấy website của Bộ có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và kèm đường dẫn để tải tài liệu. Tại thời điểm khảo sát, chỉ có Báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị năm 2018 được công khai. Tài liệu này được công khai ở định dạng excel thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không kèm thuyết minh. Báo cáo sử dụng mẫu theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Biểu công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, nhưng không có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Có số liệu nguồn ngân sách trong nước, nhưng không có số liệu nguồn viện trợ và vay nước ngoài. Có 8/10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước được phản ánh, thiếu 2 khoản chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ, phí nộp NSNN.

16. VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Bảng 34. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **16**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **18.27 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đạt **749/4100** điểm, tương đương với **18.27** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **16** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 35. Kết quả MOBI 2019 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	749	18.27
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	300	7.32
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	299	7.29
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	150	3.66
4. Tính đầy đủ	399	9.73

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã công khai 2/6 tài liệu bắt buộc công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, bao gồm: Dự

toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018.

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam không công khai 4/6 tài liệu bắt buộc công khai, là Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN 9 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đều được công khai vào ngày 28/2/2020 và đều chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách nhưng thư mục này không được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu hoặc theo năm nên người đọc gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các tài liệu. Trong thư mục này có chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Trong số 2 tài liệu được Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam công khai, có 2/2 tài liệu được quét (scan) và công khai dưới dạng file ảnh, người dùng không thể chuyển đổi các tài liệu này sang định dạng word hoặc excel để tái sử dụng dữ liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Quyết định về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam không công khai kèm theo thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán ngân sách.

Tài liệu này thể hiện đầy đủ 3/3 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Tuy nhiên, dự toán chi ngân sách của đơn vị được công khai nhưng chưa đầy đủ các thông tin. Cụ thể như sau:

- Dự toán chi ngân sách chỉ phản ánh 6/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT- BTC bao gồm: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi đảm bảo xã hội, chi hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và chi sự nghiệp văn hóa, thông tin. Có 4/10 mục còn thiếu bao gồm: chi quản lý Hành chính; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

- Tài liệu này không phản ánh thông tin về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam không công khai kèm theo thuyết minh quyết toán thu chi NSNN và nguồn khác năm 2018. Báo cáo này không có những thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo này chỉ phản ánh 5/10 mục chi trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn ngân sách trong nước là: chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và chi sự nghiệp văn hóa, thông tin. Báo cáo công khai thiếu 5/10 mục chi bao gồm: chi hoạt động hành chính; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi đảm bảo xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

Ngoài ra, báo cáo này không phản ánh các mục về số thu chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Biểu số liệu của báo cáo chỉ phản ánh số liệu thu từ nguồn vốn viện trợ và vay nợ nước ngoài mà không phản ánh các mục chi từ nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị năm 2018. Bên cạnh đó biểu số liệu của báo cáo này chưa giống với mẫu biểu 04 tại Thông tư 90/2018/TT-BTC.

17. BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Bảng 36. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **17**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **17.46 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đạt **716/4100** điểm, tương đương với **17.46** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **17** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 37. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	716	17.46
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	516	12.59
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	50	1.22
3. Tính thuận tiện	250	6.10
4. Tính đầy đủ	316	7.71

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ công bố 1/6 tài liệu bắt buộc phải công khai là Dự toán thu chi ngân sách năm 2020.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng, cả năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2018 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Báo cáo Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường được công khai vào ngày 20/01/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Trên trang chủ của Bộ Tài nguyên và Môi trường không dễ tìm thấy mục Công khai ngân sách. Thư mục này nằm trong mục "Danh mục". Mục Công khai ngân sách phân chia rõ ràng các loại tài liệu. Website không yêu cầu tài khoản và mật khẩu để truy cập.

Bộ Tài nguyên Môi trường công khai 1 tài liệu ngân sách. Tài liệu này được công khai dưới dạng pdf có thể chuyển đổi được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Báo cáo Dự toán thu chi năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường không kèm theo báo cáo thuyết minh dự toán thu chi NSNN và nguồn khác năm 2020, chỉ kèm theo quyết định công khai.

Dự toán thu chi năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường có đầy đủ phần dự toán thu và chi theo Thông tư 90/2018/TT-BTC. Dự toán phản ánh 7/10 khoản chi theo quy định. Các khoản chi không được phản ánh là: chi đảm bảo xã hội, chi Phát thanh truyền hình thông tin và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Tuy nhiên các khoản chi không được phân loại rõ ràng theo các nguồn vốn ngân sách trong nước, viện trợ, và vay nợ nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Chỉ có 2 khoản chi hoạt động kinh tế và chi sự nghiệp bảo vệ môi trường được phân loại theo nguồn ngân sách trong nước và nước ngoài. Các khoản chi được phản ánh còn lại đều từ nguồn vốn ngân sách trong nước.

18. BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC

Bảng 38. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **18**	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **16.46 ĐIỂM**	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đạt **675/4100** điểm, tương đương với **16.46** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **18** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 39. Kết quả MOBI 2019 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	675	16.46
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	200	4.88
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	200	4.88
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	150	3.66
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	125	3.05
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	175	4.27
3. Tính thuận tiện	0	0.00
4. Tính đầy đủ	300	7.32

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Đơn vị công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, là các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không được công khai trên website của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 3 tài liệu được công khai kịp thời và 1 tài liệu công khai muộn. Cụ thể:

3 tài liệu được công khai kịp thời gồm các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019. Các báo cáo này lần lượt được công khai vào các ngày 8/4, 11/7, 10/10/2019, trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc các quý.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2019 được công khai ngày 20/1/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của đơn vị, nhóm nghiên cứu nhận thấy Website của đơn vị không có riêng thư mục về Công khai ngân sách. Tại thời điểm khảo sát, chỉ có các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách được công khai, nhưng công khai trong mục Thông báo tuyển dụng, và phải tìm kiếm trên Google mới thấy. Các tài liệu đều được công khai bằng định dạng scan, không thuận tiện cho việc sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng đầu năm 2019 có kèm thuyết minh. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2019 không kèm báo cáo thuyết minh. Các báo cáo này có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, nhưng không so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A- Tổng số thu chi nộp ngân sách phí, lệ phí chỉ có số tổng mà không chi tiết. Mục B- Dự toán chi ngân sách nhà nước không phân loại theo nguồn ngân sách (nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ, nguồn vay nợ

nước ngoài) theo Thông tư 90/2018/TT-BTC, mà phân theo kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/không thực hiện chế độ tự chủ; kinh phí thường xuyên/không thường xuyên. Trong đó phản ánh 3/10 khoản chi theo quy định của Thông tư 90 gồm chi quản lý hành chính, chi nghiên cứu khoa học (chi sự nghiệp khoa học công nghệ); và chi hoạt động kinh tế.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2019 chỉ có tin đăng trên website, không tải được file đính kèm.

19. BỘ CÔNG THƯƠNG

Bảng 40. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Công thương

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **19**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **15.85 ĐIỂM**	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Công thương công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Công thương đạt **650/4100** điểm, tương đương với **15.85** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **19** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 41. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Công thương, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	650	15.85
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	450	10.98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		

1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	100	2.44
3. Tính thuận tiện	200	4.88
4. Tính đầy đủ	250	6.10

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Công thương chỉ công bố 1/6 tài liệu bắt buộc phải công khai là Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020.

Quyết toán thu chi NSNN năm 2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách của Bộ Công thương năm 2020 được công khai vào ngày 31/12/2019, đúng thời hạn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Thư mục công khai ngân sách dễ dàng nhận thấy trên trang thông tin điện tử của Bộ Công thương và khi bấm vào thư mục thì đến thẳng các tài liệu công khai ngân sách. Tài liệu có thể xem và lấy về máy tính dễ dàng, không yêu cầu tài khoản, mật khẩu. Định dạng của tài liệu là ảnh pdf không chuyển sang được các định dạng word/excel. Ngoài ra phần bảng biểu in nghiêng khá khó nhìn.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 có kèm theo Báo cáo thuyết minh nhưng Bộ Công thương đạt điểm không được mức điểm tối đa cho báo cáo này vì các lý do sau:

- Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của Bộ Công thương không có phần dự toán chi cho nguồn vốn viện trợ và nguồn vốn vay. Dự toán chi chỉ có 8/10 mục theo quy định, 2 mục còn thiếu là chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục, thể thao. Nguồn vốn vay không được tách riêng mà lồng vào các khoản chi theo chiều

dọc bảng, không đúng với bảng biểu được hướng dẫn trong Thông tư 90/2018/TT-BTC.

20. HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Bảng 42. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **20**	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **13.41 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 4 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đạt **550/4100** điểm, tương đương với **13.41** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **20** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 43. Kết quả MOBI 2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	550	13.41
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	150	3.66
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	50	1.22
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	50	1.22
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	100	2.44
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300	7.32
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	200	4.88
4. Tính đầy đủ	50	1.22

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh công khai 4/6 tài liệu bắt buộc công khai gồm: Dự toán thu chi ngân sách năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019 và Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018. Tuy nhiên các tài liệu được công khai chỉ được chấm điểm về tính sẵn có, không được chấm điểm về tính đầy đủ do không tiếp cận được nội dung báo cáo chi tiết và phụ lục số liệu.

Các tài liệu không được công khai trên website của đơn vị gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh không được tính điểm về tính kịp thời của các tài liệu ngân sách do các tài liệu đều được công khai quá muộn, trong khoảng từ 13-17/2/2020.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có thư mục Công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Chỉ cần thao tác gõ "công khai ngân sách của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh" trên công cụ Google Search là có thể dễ dàng tìm được link dẫn trực tiếp đến cổng thông tin điện tử chứa thư mục.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Các tài liệu được công khai trên website của đơn vị đều chứa nội dung là các quyết định công bố công khai báo cáo và link phụ lục đi kèm. Để có thể xem được báo cáo chi tiết và phụ lục có số liệu, người xem phải truy cập vào link dẫn đến mục "trang nội bộ" của đơn vị trong khi mục này yêu cầu tên người dùng và mật khẩu. Như vậy, nhóm nghiên cứu không chấm điểm về tính đầy đủ cho các tài liệu này, trừ Dự toán thu chi của đơn vị năm 2020 được tính điểm đầy đủ cho cho quyết định công khai dự toán (câu I.5 chọn b, tương đương 50 điểm).

21. HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

Bảng 44. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Hội Nông dân Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **21**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **13.39 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Hội Nông dân Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Hội Nông dân Việt Nam đạt **549/4100** điểm, tương đương với **13.39** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **21** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 45. Kết quả MOBI 2019 của Hội Nông dân Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	549	13.39
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	499	12.17
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	50	1.22
4. Tính đầy đủ	399	9.73

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Trong quá trình chấm điểm, tài liệu chấm điểm MOBI 2019 duy nhất được tìm thấy là Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018.

Các tài liệu chấm điểm không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019, và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 được công khai vào ngày 23/03/2020, như vậy là muộn hơn so với thời hạn quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Hội Nông dân Việt Nam có thư mục công khai ngân sách. Thư mục này không được phân loại theo năm và theo loại tài liệu. Nội dung thư mục công khai ngân sách không được cập nhật.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Trong quá trình chấm điểm cho Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Mục 3.I trong biểu số 4 thiếu 2 đề mục: mục số 9 về chi cho sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin; số 10 về chi cho sự nghiệp thể dục, thể thao.

Mục 3.II trong biểu số 4 chỉ công khai duy nhất mục số 1 về chi quản lý hành chính. Mục 3.III không được công khai.

22. TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Bảng 46. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Toà án nhân dân tối cao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **22**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **13 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Toà án nhân dân tối cao công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Toà án nhân dân tối cao đạt **533/4100** điểm, tương đương với **13** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **22** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 47. Kết quả MOBI 2019 của Toà án nhân dân tối cao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	533	13
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	200	4.88
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	333	8.12
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	0	0.00
4. Tính đầy đủ	333	8.12
5. Tính tin cậy	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Tòa án nhân dân tối cao chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Quyết toán thu chi NSNN năm 2018. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi NSNN 2020 và quyết toán thu chi NSNN 2018 của Tòa nhân dân tối cao không xác định được ngày công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Khi sử dụng thuật toán của Google thì xác định được ngày công khai là 12/3/2020, chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Tòa án nhân dân tối cao không có thư mục "công khai ngân sách" riêng, các báo cáo liên quan đến ngân sách được tìm thấy trong thư mục "Thông báo chỉ đạo điều hành" của cổng thông tin điện tử.

Khi vào trực tiếp cổng thông tin điện tử, nhóm nghiên cứu không dễ dàng để tìm được phần công khai ngân sách tại phần tìm kiếm. Thay vì vậy nhóm nghiên cứu thực hiện thao tác tìm kiếm "công khai ngân sách" trên Google search thì kết quả tìm kiếm dẫn trực tiếp đến phần tài liệu trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Có 2/6 tài liệu bắt buộc được công khai trên website của đơn vị, Dự toán NSNN 2020 và Quyết toán thu chi NSNN năm 2018 được công khai chung trong một quyết định. Tài liệu được định dạng file scan ảnh. Thông tin số liệu phân bổ ngân sách cho các đơn vị tương đối mờ nên khó nhìn các số liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán ngân sách năm 2020 và Quyết toán ngân sách năm 2018 không kèm theo báo cáo thuyết minh.

Dự toán NSNN năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao không kèm theo báo cáo thuyết minh. Báo cáo chỉ có phần dự toán thu, không có dự toán chi. Dự toán chi chỉ phản ánh 4/10 mục theo quy định gồm chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, chi hoạt động, chi nghiên cứu khoa học và chi bảo đảm xã hội. Dự toán không thể hiện chi tiết của từng hạng mục chi. Ngoài ra còn có báo cáo dự toán thu chi cho các đơn vị trực thuộc, tuy nhiên không theo biểu mẫu trong Thông tư 90 của Bộ Tài chính.

Quyết toán thu chi NSNN năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao không kèm theo báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh cả phần quyết toán thu và chi năm 2018. Trong Quyết toán chưa thể hiện được số liệu chênh lệch giữa số liệu quyết toán báo cáo và số liệu quyết toán được duyệt. Ngoài ra báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 cũng thể hiện được quyết toán thu chi của các đơn vị trực thuộc.

23. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Bảng 48. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **22**	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **13 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	1 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đạt **533/4100** điểm, tương đương với **13** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **22** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 49. Kết quả MOBI 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	533	13
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	350	8.54
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	183	4.46
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4.88
2. Tính kịp thời	50	1. 22
3. Tính thuận tiện	0	0.00
4. Tính đầy đủ	283	6. 90

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ công bố 2/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi NSNN 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao được công khai ngày 21/1/2020, chậm hơn so với quy định.

Báo cáo quyết toán thu chi NSNN năm 2018 của đơn vị được công khai vào ngày 19 tháng 2 năm 2020, chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao không có thư mục riêng về công khai ngân sách. Các báo cáo liên quan đến ngân sách được tìm thấy trong thư mục "Tài chính" của cổng thông tin điện tử.

Khi tìm kiếm trực tiếp trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, nhóm nghiên cứu không tìm được phần công khai ngân sách. Thay vào đó, nhóm nghiên cứu thực hiện thao tác tìm kiếm "công khai ngân sách" trên Google search thì kết quả tìm kiếm dẫn trực tiếp đến phần tài liệu trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Có 2/6 tài liệu bắt buộc được công khai trên website của Viện, cả 2 tài liệu đều được định dạng file scan ảnh. Phần số liệu phân bổ ngân sách cho các đơn vị tương đối mờ, cỡ chữ trên các bảng biểu nhỏ nên khó nhìn với người đọc.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán thu chi năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao có phần dự toán thu và dự toán chi, tuy nhiên phần dự toán thu không được thể hiện trong số liệu báo cáo. Dự toán chi chỉ phản ánh 4/10 mục theo quy định gồm chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, chi quản lý hành chính, chi nghiên cứu khoa học và chi bảo đảm xã hội. Báo cáo có phản ánh dự toán thu chi cho các đơn vị trực thuộc.

Quyết toán thu chi NSNN năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có phản ánh cả phần quyết toán thu và chi năm 2018. Quyết toán cũng thể hiện các hạng mục có trong dự toán 2018. Trong báo cáo quyết toán

chưa thể hiện được số liệu chênh lệch giữa số liệu quyết toán báo cáo và số liệu quyết toán được duyệt. Ngoài ra báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 cũng thể hiện được quyết toán thu chi của các đơn vị trực thuộc. Các tài liệu được công khai đều không kèm theo báo cáo thuyết minh.

24. BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Bảng 50. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **24**	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **12.98 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt **532/4100** điểm, tương đương với **12.98** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **24** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 51. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	532	12.98
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	532	12.98
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2.44
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	0	0.00
4. Tính đầy đủ	432	10.54

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ công khai 1/6 tài liệu bắt buộc phải công khai, là Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018. Các tài liệu không được công khai bao gồm Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được công khai vào ngày 31/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo không có thư mục riêng về Công khai ngân sách. Tài liệu ngân sách được tìm thấy trong mục Văn bản chỉ đạo điều hành.

Chỉ có Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 được tìm thấy. Tài liệu được định dạng ảnh pdf rõ ràng, nhưng không chuyển sang định dạng word/ excel, và như vậy không thuận lợi cho việc tái sử dụng. Việc xem và tải tài liệu về không yêu cầu tài khoản và mật khẩu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có kèm theo báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh 8/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN theo quy định, thiếu 2 mục: chi phát thanh truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp, thể thao.

Quyết toán ngân sách năm 2018 của đơn vị không phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc (biểu số 4 của Thông tư 90/2018/TT-BTC).

Quyết toán ngân sách đơn vị năm 2018 chỉ có mục chi Sự nghiệp giáo dục đào tạo trong dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ và vốn vay (Mục số B.II và B.III Biểu 04).

25. BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Bảng 52. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **25**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **4.88 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đạt **200/4100** điểm, tương đương với **4.88** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **25** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 53. Kết quả MOBI 2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	200	4.88
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	200	4.88
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách và được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Ngoài ra, thư mục này có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

26. BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Bảng 54. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **25**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **4.88 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đạt **200/4100** điểm, tương đương với **4.88** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **25** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 55. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	200	4.88
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	200	4.88
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thư mục riêng về công khai ngân sách và được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Ngoài ra, thư mục này có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu nào được công bố. Vì vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không được chấm điểm về tính đầy đủ.

26. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Bảng 56. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Thông tấn xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **27**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **3.66 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Thông tấn xã Việt Nam đạt **150/4100** điểm, tương đương với **3.66** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **27** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 57. Kết quả MOBI 2019 của Thông tấn xã Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	150	3.66
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	150	3.66
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Thông tấn xã Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Thông tấn xã Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Thông tấn xã Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách. Tuy nhiên, thư mục này không được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Ngoài ra, thư mục này có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Thông tấn xã Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

27. ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

Bảng 58. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đài Tiếng nói Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **27**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **3.66 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Đài Tiếng nói Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Đài Tiếng nói Việt Nam đạt **150/4100** điểm, tương đương với **3.66** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **27** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 59. Kết quả MOBI 2019 của Đài Tiếng nói Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	150	3.66
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	150	3.66
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Đài Tiếng nói Việt Nam không công khai tài liệu nào trong 6 loại tài liệu bắt buộc công khai. Vì vậy, Đài Tiếng nói Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Đài Tiếng nói Việt Nam không công khai tài liệu nào trong 6 loại tài liệu bắt buộc công khai. Vì vậy, Đài Tiếng nói Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Đài Tiếng nói Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách nhưng không được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và theo năm nên người đọc khó tìm kiếm tài liệu một cách dễ dàng và nhanh chóng. Thư mục này có chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Đài Tiếng nói Việt Nam không công khai tài liệu nào trong 6 loại tài liệu bắt buộc công khai. Vì vậy, Đài Tiếng nói Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

28. BỘ Y TẾ

Bảng 60. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Y tế

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **29**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **2.44 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Y tế công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Y tế đạt **100/4100** điểm, tương đương với **2.44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **29** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 61. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Y tế, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	100	2.44
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	100	2.44
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Vì vậy, Bộ Y tế không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Vì vậy, Bộ Y tế không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế có thư mục riêng về công khai ngân sách, tuy nhiên, các đường dẫn không hoạt động hoặc thư mục rỗng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Vì vậy, Bộ Y tế không được chấm điểm về tính đầy đủ.

29. BỘ NGOẠI GIAO

Bảng 62. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Ngoại giao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **29**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **2.44 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Ngoại giao công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Ngoại giao đạt **100/4100** điểm, tương đương với **2.44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **29** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 63. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Ngoại giao, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	100	2.44
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	100	2.44
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Ngoại giao không công bố tài liệu bắt buộc nào trong tổng số 6 tài liệu chấm điểm MOBI 2019 trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, gồm có Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Quyết toán thu chi NSNN năm 2018, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Bộ Ngoại giao không công khai các tài liệu ngân sách bắt buộc nên nhóm nghiên cứu không xác định được thời gian công khai của các báo cáo. Vì vậy, Bộ Ngoại giao không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Bộ Ngoại giao có thư mục riêng về công khai ngân sách trên cổng điện tử của Bộ Ngoại giao Việt Nam. Tuy nhiên, tại thời điểm khảo sát thư mục chỉ cập nhật hai báo cáo bao gồm Dự toán ngân sách năm 2019 và Quyết toán ngân sách năm 2017.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao. Vì vậy, Bộ Ngoại giao không được chấm điểm về tính đầy đủ.

29. BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Bảng 64. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **29**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **2.44 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Thông tin và Truyền thông công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông đạt **100/4100** điểm, tương đương với **2.44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **29** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 65. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	100	2.44
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0.00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0.00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0.00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0.00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0.00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0.00
2. Tính kịp thời	0	0.00
3. Tính thuận tiện	100	2.44
4. Tính đầy đủ	0	0.00

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông. Vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông. Vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông có thư mục về công khai ngân sách. Thư mục này nằm trong thư mục lớn Số liệu-Báo cáo. Thư mục được phân theo tài liệu nhưng không được cập nhật.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông. Vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông không được chấm điểm về tính đầy đủ.

30. BAN QUẢN LÝ LÀNG VĂN HÓA - DU LỊCH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

Bảng 66. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 67. Kết quả MOBI 2019 của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

31. BỘ XÂY DỰNG

Bảng 68. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Xây dựng

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Xây dựng công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Xây dựng đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 69. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Xây dựng, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng. Vì vậy, Bộ Xây dựng không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng. Vì vậy, Bộ Xây dựng không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu chấm điểm MOBI 2019 nào được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng. Vì vậy, Bộ Xây dựng không được chấm điểm về tính đầy đủ.

32. ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Bảng 70. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Đại học Quốc gia Hà Nội công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 71. Kết quả MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

KHÔNG có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Đại học Quốc gia Hà Nội không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Đại học Quốc gia Hà Nội không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Đại học Quốc gia Hà Nội không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Đại học Quốc gia Hà Nội không được chấm điểm về tính đầy đủ.

33. ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bảng 72. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 73. Kết quả MOBI 2019 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không công khai tài liệu hay số liệu ngân sách nào. Vì vậy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không được chấm điểm về tính đầy đủ.

34. HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Bảng 74. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Hội Cựu chiến binh Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 75. Kết quả MOBI 2019 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		

1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Hội Cựu chiến binh Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Hội Cựu chiến binh Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Hội Cựu chiến binh Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Hội Cựu chiến binh Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

35. KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Bảng 76. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Kiểm toán Nhà nước

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Kiểm toán Nhà nước đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 77. Kết quả MOBI 2019 của Kiểm toán Nhà nước, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Kiểm toán Nhà nước không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Kiểm toán Nhà nước không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Kiểm toán Nhà nước không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Kiểm toán Nhà nước không được chấm điểm về tính đầy đủ.

36. LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM

Bảng 78. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 79. Kết quả MOBI 2019 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0

4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

37. TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Bảng 80. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 81. Kết quả MOBI 2019 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

38.TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

Bảng 82. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 83. Kết quả MOBI 2019 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

39. UỶ BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Bảng 84. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đạt

0/4100 điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 85. Kết quả MOBI 2019 của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không được chấm điểm về tính đầy đủ.

40. VĂN PHÒNG CHỦ TỊCH NƯỚC

Bảng 86. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Văn phòng Chủ tịch nước công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 87. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chủ tịch nước không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chủ tịch nước không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Chủ tịch nước không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chủ tịch nước không được chấm điểm về tính đầy đủ.

41. VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Bảng 88. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Quốc hội

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Văn phòng Quốc hội công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Văn phòng Quốc hội đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 89. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Quốc hội, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Quốc hội không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Quốc hội không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Quốc hội không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Quốc hội không được chấm điểm về tính đầy đủ.

42. VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Bảng 90. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Văn phòng Chính phủ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG **32**	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG **0 ĐIỂM**	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI **ÍT**	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Văn phòng Chính phủ công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Văn phòng Chính phủ đạt **0/4100** điểm, tương đương với **0** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Bảng 91. Kết quả MOBI 2019 của Văn phòng Chính phủ, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	0	0
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	0	0
4. Tính đầy đủ	0	0

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chính phủ không được chấm điểm về tính sẵn có.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chính phủ không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Chính phủ không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Không có tài liệu hay số liệu ngân sách nào được công bố. Vì vậy, Văn phòng Chính phủ không được chấm điểm về tính đầy đủ.

CHƯƠNG III
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

Năm 2019 là năm thứ 2 thực hiện khảo sát mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương dựa trên quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư 90/2018/TT-BTC, Luật Tiếp cận thông tin. Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy đa số các Bộ và cơ quan Trung ương (84.09%) còn công khai ÍT hoặc không công khai thông tin về ngân sách theo quy định. Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy chưa có sự cải thiện rõ rệt về mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương qua hai lần khảo sát MOBI, MOBI 2018 và 2019. Điểm số trung bình MOBI 2019 là 21.2 điểm, tăng 10.2 điểm so với MOBI 2018.

VỀ TÍNH SẴN CÓ

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Chỉ có 24 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2019 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 54.55%). Có 20 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 45.45%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2020 với 18 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 40.91%). Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2018 với 17 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 38.64%). Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 với số đơn vị công khai lần lượt là 8, 10, 7 và 8 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

VỀ TÍNH KỊP THỜI

Kết quả kỳ khảo sát MOBI 2019 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 18 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2020, chỉ có duy nhất 4 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2019. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2018, chỉ có duy nhất một đơn vị (Thanh tra Chính phủ) trên tổng số 17 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 2, 4 và 2 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2019.

VỀ TÍNH THUẬN TIỆN

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, các đơn vị công khai tài liệu ngân sách nhưng chưa đảm bảo tính thuận tiện cho việc tiếp cận và sử dụng các tài liệu này. Có 27 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 61.36%). Định dạng của các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của đơn vị là pdf hoặc scan ảnh, do vậy còn hạn chế cho người dân đọc và sử dụng thông tin ngân sách từ các định dạng tài liệu này.

Kết quả hai kỳ khảo sát MOBI cho thấy, các Bộ và cơ quan Trung ương hoàn toàn có khả năng cải thiện được mức độ công khai ngân sách nếu tuân thủ đúng quy định pháp luật tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC.

VỀ TÍNH ĐẦY ĐỦ

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, các tài liệu ngân sách được công khai chưa đủ nội dung theo quy định. Các tài liệu ngân sách được công khai còn thiếu nội dung về báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ nội dung của các bảng biểu theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Trong số 24 đơn vị có công khai ít nhất một trong các tài liệu ngân sách, *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* là đơn vị xếp hạng thứ nhất với

51.22 điểm về tính đầy đủ, vượt xa so với các đơn vị còn lại. *Đài Truyền hình Việt Nam* là đơn vị đứng đầu về tính đầy đủ trong **MOBI 2018**, tiếp tục xếp hạng cao về tính đầy đủ trong **MOBI 2019** với 30.05 điểm, chỉ đứng sau *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.* Đứng thứ ba là *Bộ Khoa học và Công nghệ* với 28.39 điểm, theo sau là *Bộ Tư pháp* với 27.18 điểm.

KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo *mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ* của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách theo quy định trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu là theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v…).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI BỘ TÀI CHÍNH

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN như quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3 Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho mọi người có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về "thời hạn thích hợp" áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tài chính có thể chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính đề xuất với Chính phủ và Quốc hội về việc sử dụng chỉ số MOBI làm căn cứ để phân bổ ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương năm sau.

KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI QUỐC HỘI

Thứ nhất, Quốc hội có thể cân nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Uỷ ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội có thể xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy

định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN 3
PHỤ LỤC

I. TÀI LIỆU KHẢO SÁT MOBI 2019

MOBI 2019 thực hiện khảo sát với 6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc phải công khai theo hướng dẫn của Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Chi tiết về tài liệu công khai và thời điểm công khai xin xem bảng dưới đây.

Bảng 92. Các tài liệu khảo sát và cách tính điểm MOBI 2019

Loại tài liệu	Năm ngân sách	Thời gian bắt buộc công bố theo quy định	Số câu hỏi tính điểm	Tổng điểm[1]
I. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	NS2020	Trong vòng 15 ngày, kể từ ngày được giao/điều chỉnh dự toán.	9	900
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng đầu năm năm 2019	NS2019	Trong vòng 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý 1.	10	500
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	NS2019	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc 6 tháng.	10	500
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	NS2019	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc quý 3.	10	500
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2019	NS2019	Chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày báo cáo đơn vị dự toán cấp trên.	10	500
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	NS2018	Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày được phê duyệt.	10	1000
VII. Câu hỏi chung về tính thuận tiện			2	200
Tổng số			61	4100

Nguồn: Khảo sát MOBI 2019

[1] Số điểm sau khi đã tính trọng số đối với báo cáo tình hình thực hiện dự toán quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT

Tiêu chí khảo sát MOBI 2019

Khảo sát MOBI 2019 là khảo sát dựa trên minh chứng, tập trung vào mức độ công khai, minh bạch của các Bộ, cơ quan Trung ương về các tiêu chí (i) tính sẵn có; (ii) tính kịp thời; (iii) tính thuận tiện và (iv) tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Cụ thể như sau:

Tính sẵn có của tài liệu ngân sách cần đạt được hai điều kiện chính: (i) tài liệu được công bố trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương, bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ; (ii) tài liệu là miễn phí, đảm bảo việc tiếp cận tài liệu của công chúng mà không có phân biệt về đối tượng.

Tính kịp thời (thời điểm công khai): Tính kịp thời được xác định thông qua ngày công khai hoặc ngày đăng các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của của Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ). Các tài liệu được coi là công khai kịp thời khi các tài liệu công khai đúng hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Khảo sát MOBI không có đầy đủ thông tin để xác định chính xác thời điểm đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao dự toán và phê duyệt quyết toán, hoặc thời điểm các đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán cho đơn vị cấp trên theo hướng dẫn của khoản 3 Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, không phân biệt, khảo sát MOBI lấy ngày 31/12 hàng năm là thời điểm chậm nhất các đơn vị dự toán cấp trên, cấp có thẩm quyền phải giao dự toán ngân sách và phê duyệt quyết toán ngân sách cho các đơn vị cấp dưới; là ngày cuối cùng mà các đơn vị dự toán phải gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm cho đơn vị dự toán cấp trên.

Tính thuận tiện: Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh bao gồm cổng thông tin điện tử của đơn vị có thư mục về công khai ngân sách hay không, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu hay không và xem xét thêm khía cạnh về định dạng của tài liệu được công khai có thể sử dụng được hay không hay phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác. Tài liệu công khai được coi là thuận tiện khi cho

phép người sử dụng/người đọc có thể dễ dàng tái sử dụng các thông tin cho công việc của họ. Cụ thể, tài liệu có định dạng word/excel được coi là thuận tiện nhất đối với người sử dụng. Định dạng tài liệu ở dạng pdf hoặc scan/ảnh được coi là không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ trong khảo sát được xác định dựa trên các thông tin công khai bao gồm báo cáo thuyết minh, quyết định công khai, số lượng các bảng biểu và nội dung của các bảng biểu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC đối với từng loại tài liệu ngân sách.

Dựa trên quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm thì các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả các nội dung không được giao dự toán hoặc không có trong dự toán của đơn vị. Nếu thiếu bất kỳ bảng biểu hoặc nội dung nào nào theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC thì đều được coi là chưa đầy đủ và không được tính đáp án "a" trong các câu hỏi về tính đầy đủ. Trong trường hợp đơn vị không phát sinh, hoặc không được giao dự toán thì ghi số liệu bằng "0".

Câu hỏi và cách tính điểm

Chỉ số MOBI 2019 dựa trên 61 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 41 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời và 8 câu hỏi về tính thuận tiện.

Bảng 93. Thống kê câu hỏi tính điểm MOBI 2019 theo tiêu chí

Tiêu chí chấm điểm	Số câu hỏi	Câu hỏi
Tính thuận tiện	8	(A[1]) 1.1, A1.2 (B[2]) 1.2, 2.2, 3.2, 4.2, 5.2, 6.2

1. A. Nhóm câu hỏi về thư mục công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của đơn vị.
2. B. Nhóm câu hỏi về công khai minh bạch (tính sẵn có, kịp thời, thuận tiện và đầy dủ của tài liệu công khai).

Tính sẵn có	6	(B) 1.1, 3.1, 3.1, 4.1, 5.1, 6.1
Tính kịp thời	6	(B) 1.4, 3.4, 3.4, 4.4, 5.4, 6.4
Tính đầy đủ	41	(B) I.3, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9 hoặc 1.10, 2.3, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 2.9, 2.10 hoặc 2.11, 3.3, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9, 3.10 hoặc 3.11, 4.3, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10 hoặc 4.11, 5.3, 5.5, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9, 5.10 hoặc 5.11, 6.3, 6.5, 6.6, VI.7, 6.8, 6.9, 6.10 hoặc 6.11
TỔNG	**61**	

Số điểm tối đa cho mỗi câu hỏi là 100 điểm, cách tính điểm cho từng câu hỏi như sau:

1) Các câu hỏi chỉ có hai đáp án:

- Nếu chọn đáp án (a): 100 điểm
- Nếu chọn đáp án (b): Không có điểm

2) Các câu hỏi có ba đáp án:

- Chọn đáp án (a): 100 điểm
- Chọn đáp án (b): 50 điểm
- Chọn đáp án (c): Không có điểm

3) Các câu hỏi có bốn phương án trả lời:

- Chọn đáp án (a): 100 điểm
- Chọn đáp án (b): 67 điểm
- Chọn đáp án (c): 33 điểm
- Chọn đáp án (d): Không có điểm

Theo chu trình ngân sách, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 chỉ được coi là l loại tài liệu ngân sách. Vì vậy, để đảm bảo công bằng khi tính điểm, số điểm của các câu hỏi MOBI 2019 cho Báo cáo 4 loại tài liệu này sẽ được tính bằng 50% tổng số điểm của từng câu hỏi.

Tổng điểm tối đa của MOBI 2019 là 4100 điểm. Để thuận tiện cho việc so sánh kết quả và xếp thứ hạng giữa các đơn vị, nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Với hệ thống điểm

quy đổi dùng cho xếp hạng, mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ĐẦY ĐỦ**. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi) được hiểu là mức độ công khai **TƯƠNG ĐỐI.** Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ.** Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ÍT**.

Về phương pháp khảo sát

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành rà soát 6 loại tài liệu ngân sách được công bố trên cổng thông tin điện tử của 44 Bộ, cơ quan Trung ương (trong đó có 38 đơn vị dự toán và 6 tổ chức được NSNN hỗ trợ). Phương pháp thu thập dữ liệu, khảo sát MOBI 2019 đã được thực hiện qua 3 vòng khảo sát như sau:

Vòng thứ nhất: Nhóm các đánh giá viên làm việc theo nhóm 2 người, tiến hành khảo sát độc lập MOBI cho từng Bộ, cơ quan Trung ương đưa ra các minh chứng. Sau đó, kết quả khảo sát vòng 1 được so sánh, đối chiếu, kiểm tra lại kết quả. Kết quả khảo sát cuối cùng được thống nhất giữa 2 đánh giá viên và được gửi tới cho nghiên cứu viên cao cấp.

Thứ tự ưu tiên trong tìm kiếm các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2019 như sau (i) Tìm kiếm trong chuyên mục công khai ngân sách trên trang thông tin/cổng thông tin của các đơn vị. Nếu website của đơn vị không có chuyên mục công khai ngân sách thì chuyển qua (ii) sử dụng công cụ tìm kiếm trong chuyên mục văn bản quản lý, điều hành trên website của đơn vị. Nếu không tìm thấy tài liệu thì chuyển qua (iii) sử dụng công cụ Google search để tìm kiếm.

Vòng thứ hai: Nhóm nghiên cứu viên cao cấp sẽ thực hiện kiểm tra, thẩm định lại kết quả khảo sát MOBI vòng thứ nhất do các đánh giá viên thực hiện. Nếu có các sai khác giữa kết quả thẩm định của nghiên cứu viên cao cấp và kết quả khảo sát của các đánh giá viên thì kết quả chấm MOBI sẽ được nhóm nghiên cứu kiểm tra, đối chiếu lại một lần nữa.

Vòng thứ ba: Kết quả khảo sát MOBI sau khi được nghiên cứu viên cao cấp thẩm định và đồng ý sẽ được gửi cho các Bộ, cơ quan Trung ương để tham vấn và xác nhận lại.

Kết quả khảo sát MOBI cuối cùng là sự tổng hợp của 3 vòng khảo sát trên.

Thời gian khảo sát

Thời gian thực hiện khảo sát nhằm đảm bảo các thông tin công khai của các Bộ, cơ quan Trung ương là sẵn có và được công khai theo đúng quy định của Luật NSNN 2015 và hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC. Khảo sát MOBI 2019 trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương được thực hiện từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 4 năm 2020. Các kết quả với minh chứng được gửi tới các Bộ và cơ quan Trung ương để phản hồi từ ngày 20 tháng 5 đến ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá "có" hoặc "không" công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương tại thời điểm khảo sát mà không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2019 được áp dụng cho các tài liệu công khai từ ngày 31/3/2020 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2020 không được coi là có công khai trong khảo sát MOBI 2019.

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Giám đốc – Tổng Biên tập: (024)39715011
Hành chính: (024)39714899; Fax: (024)39724736
Quản lý xuất bản: (024) 39728806
Biên tập: (024) 39714896

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc – Tổng Biên tập: TS. PHẠM THỊ TRÂM

Biên tập chuyên môn: Nguyễn Thị Thủy
Biên tập xuất bản: Nguyễn Thị Thủy
Chế bản: Võ Sinh Viên
Trình bày bìa: Nguyễn Ngọc Anh
Đối tác liên kết: Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách

SÁCH LIÊN KẾT

MOBI 2019: CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:
Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Mã số: 2L - 256 ĐH2020
In 500 bản, khổ 16x24 cm tại Công ty Cổ phần in và Thương Mại Ngọc Hưng
Địa chỉ: Số 296 đường Phúc Diễn, tổ dân phố số 1, P. Xuân Phương, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: 5578-2020/CXBIPH/03-397/ĐHQGHN, ngày 29/12/2020
Quyết định xuất bản số: 1702LK-XH/QĐ - NXB ĐHQGHN, ngày 31/12/2020
In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.

Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) ra đời với mục đích tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực để đảm bảo công bằng cho mọi người và sự phát triển chung của đất nước.

Khảo sát Chỉ số Công khai Ngân sách tỉnh (POBI) là khảo sát đầu tiên ở Việt Nam về mức độ công khai ngân sách tỉnh, do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì, Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thực hiện. Kết quả khảo sát là công cụ giúp các địa phương và cơ quan trung ương tham chiếu, đo lường mức độ công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước tại các tỉnh. POBI cũng là công cụ hỗ trợ Việt Nam thực hiện cải cách hành chính và tài khoá tốt hơn, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển bền vững SDG 16 về minh bạch, giải trình có sự tham gia của người dân.

ẤN PHẨM ĐÃ CÔNG BỐ

ISBN: 978-604-9876-75-2

Sách không bán

Thành viên TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI